

**THÀNH ỦY TP HỒ CHÍ MINH  
BAN TUYÊN GIÁO**

\*\*\*

**Tạp chí  
SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG**

**Tổng Biên tập**

Th.S ĐỖ THỊ LAN ANH  
(HỒNG QUÂN)  
0903 732 547

**Phó Tổng Biên tập**

Th.S NGUYỄN MINH HẢI  
0903 855 175

**Hội đồng Biên tập**

PHAN NGUYỄN NHƯ KHUÊ  
(Chủ tịch)  
ĐỖ THỊ LAN ANH  
(Thường trực)  
NGUYỄN VĂN HIẾU  
NGUYỄN THỊ BẠCH MAI  
VÕ VĂN TÂN  
TẶNG PHƯỚC LỘC  
NGUYỄN MINH HẢI

**Tòa soạn**

- \* Địa chỉ: 127 Trương Định, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- \* Điện thoại: - Ban biên tập: 3932 5774  
- Phát hành: 3932 6278
- \* Email: sotayxdd@gmail.com  
tcstxdd.btgtu@tphcm.gov.vn
- \* Website: www.hcmcpv.org.vn

\* Giấy phép xuất bản số 123/GP-BTTTT, ngày 17-1-2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông. In tại Công ty TNHH MTV in Sài Gòn Giải Phóng

**MỤC LỤC**

**5 - 2020  
(431)**

✦ <b>TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ</b> - Đại thắng mùa Xuân 1975 nhân dân anh hùng, chiến thắng oanh liệt.....	2	
✦ <b>NGUYỄN VĂN THANH</b> - Tự hào giai cấp công nhân Việt Nam.....	5	
<b>VÌ MỘT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH PHÁT TRIỂN NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO</b>		
✦ <b>VĂN CHÍ NAM</b> - Triển khai hình thức dạy - học trực tuyến để ứng phó đại dịch Covid-19.....	7	
✦ <b>NGUYỄN VÕ</b> - TP.HCM: Phát huy yếu tố nghĩa tình trong hoạt động phòng chống dịch Covid-19 .....	10	
<b>ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG</b>		
✦ <b>VŨ TRUNG KIÊN</b> - Một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế Bầu cử trong Đảng.....	13	
✦ <b>VÂN TÂM</b> - Về mục tiêu phát triển TP.HCM trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 ....	16	
✦ <b>NGŨ YÊN</b> - Các tổ chức đảng phải tích cực trong công tác tổ chức đại hội và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị .....	20	
<b>HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TÁM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH</b>		
✦ <b>TS. NGUYỄN VĂN ĐẠO</b> - Về yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau" .....	22	
✦ <b>TS. BÙI HỒNG QUÂN</b> - Vận dụng khung năng lực vào việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.....	26	
✦ <b>PHẠM NGỌC HỢI</b> - 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW: Xuất hiện nhiều cách làm hiệu quả.....	30	
<b>HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG</b>		
✦ Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị.....	34	
✦ Kế hoạch thực hiện "Năm dân vận khéo" 2020 .....	36	
✦ Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.....	39	
✦ Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng.....	40	
<b>KINH NGHIỆM CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG</b>		
✦ <b>LÂM THẠCH ANH</b> - Đảng bộ TP.HCM: Đẩy mạnh cải cách hành chính, vì nhân dân phục vụ .....	41	
<b>LỊCH SỬ ĐẢNG VÀ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b>		
✦ <b>NGUYỄN VĂN TOÀN</b> - Cuộc chiến chống đế quốc Mỹ tại Việt Nam (1945 - 1975).....	45	
✦ <b>NGUYỄN XUÂN BA</b> - Địa đạo, sáng kiến đánh giặc độc đáo của chiến tranh nhân dân Việt Nam.....	49	
✦ <b>BÙI HIỂN</b> - Nhớ người đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên.....	52	
<b>TRANG THÔNG TIN</b>		
✦ Kết luận của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ công chức.....	54	
<b>NHÂN SỰ MỚI</b> .....		56
<b>TRANG THÔNG TIN NGÀNH THUẾ</b> .....		59

## ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975

# NHÂN DÂN ANH HÙNG, CHIẾN THẮNG OANH LIỆT

### TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ

**Đ**ất nước Việt Nam tự hào có hàng ngàn năm lịch sử. Xuyên suốt chiều dài thời gian, sự nghiệp dựng nước và giữ nước luôn gắn liền với nhau như sứ mệnh thiêng liêng mà lịch sử đã giao phó. Phong kiến bá quyền phương Bắc, tư bản thực dân phương Tây không ngớt nhòm ngó, dùng vũ lực tối đa và cường quyền hung bạo để thôn tính nước ta. Nhưng vượt qua bao bận thăng trầm, bao mất mát, chúng ta vẫn tồn tại và phát triển. Từ xa xưa, nhân dân ta đã sớm hun đúc cho mình nhiều truyền thống quý báu, như: lao động cần cù, đùm bọc thương yêu nhau, xem trọng nghĩa tình, ghét áp bức bất công...

Thế kỷ XX với sự ra đời và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là bước ngoặt quan trọng của lịch sử, mở ra những trang mới hào hùng. Cách mạng tháng Tám năm 1945 là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của cách mạng Việt Nam, cuộc phục hưng vĩ đại của nhân dân, mở ra kỷ nguyên Độc lập, Tự do cho dân tộc ta. Nhưng ngay sau đó là những thách thức hết sức nghiêm trọng khi phải đối đầu cùng lúc với nhiều thù trong giặc ngoài, phải chống trả các cuộc xâm lăng của những tên đế quốc lớn như Pháp, Mỹ. Buổi đầu, bao giờ chúng cũng mạnh hơn chúng ta gấp nhiều lần. Nhưng với bản lĩnh vững vàng và tầm cao trí tuệ, lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã

vững tay chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua mọi bão bùng giông tố, ghenh thác hiểm nghèo để đi tới. Lời hiệu triệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm sâu trong tâm khảm từng người dân: “Thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”; “không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Đế quốc Mỹ đem quân xâm lược Việt Nam trong thế thượng phong là đế quốc hùng mạnh nhất thế giới về kinh tế và quân sự, trước nay tham chiến chỉ có thắng chứ chưa biết thua. Tâm lý chung là phục Mỹ và sợ Mỹ, nhiều người không khỏi e ngại cho ta... Bác Hồ và Đảng đã phân tích, nhìn nhận một cách khách quan, khoa học mọi khía cạnh của các vấn đề, trong đó có vấn đề so sánh lực lượng giữa ta và địch, để đi đến xác định: “Mỹ đang biến thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt, Miên, Lào” và “Cách mạng Việt Nam hiện nay có hai nhiệm vụ phải đồng thời tiến hành: nhiệm vụ xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và nhiệm vụ tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc chủ nghĩa ở miền Nam. Hai nhiệm vụ ấy đều nhằm một mục tiêu chung đó là: củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên nền tảng độc lập và dân chủ”. Hai miền đất nước đồng thời làm hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau, đó là nét độc đáo của cách mạng nước ta, nhưng hai

nhiệm vụ quan hệ mật thiết với nhau, hỗ trợ tích cực cho nhau. Từ đặc điểm này, Đảng đề ra phương châm, phương pháp cách mạng phù hợp và tư tưởng chiến lược tiến công, luôn giành thế chủ động trên cơ sở biết giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Đảng và Bác Hồ phát động toàn dân xây dựng quyết tâm sắt đá, đoàn kết chặt chẽ thành một khối thống nhất. Chiến lược chiến tranh nhân dân của ta là cuộc chiến tranh cứu nước toàn dân, toàn diện, lâu dài, cả về quân sự, chính trị, ngoại giao, tích cực tranh thủ sự đồng tình của thế giới tiến bộ, kể cả nhân dân Mỹ. Chiến tranh nhân dân có thể đi từ không đến có, từ nhỏ đến lớn, từ yếu đến mạnh, từ thô sơ đến hiện đại, càng đánh càng thắng lớn. Quân tương địch đông, vũ khí, phương tiện nhiều và hiện đại, gây cho ta biết bao hi sinh, tổn thất về người và của. Nhưng quyết tâm của nhân dân ta luôn vững chắc, cách đánh giặc tài tình, sáng tạo của quân dân ta giáng cho chúng nhiều đòn đau điếng. Có thể kể: Núi Thành, Vạn Tường, Bàu Bàng, bẻ gãy cuộc càn Junction City, Tết Mậu Thân, Điện Biên Phủ trên không...

Ngay từ khi Mỹ mới hất cẳng Pháp nhảy vào miền Nam Việt Nam, Bác Hồ và Đảng ta đã khẳng định: Mỹ giàu mà không mạnh. Chúng ở thế yếu, bấp bênh, đầy mâu thuẫn vì phải thực hiện dã tâm xâm lược dưới chiêu bài độc lập giả hiệu và hình thức chủ nghĩa thực dân mới. Tính chất phi chính nghĩa của cuộc chiến tranh xâm lược ngày càng bộc lộ rõ, bị nhân dân

yêu chuộng hòa bình căm ghét, lên án. Trong lúc đó, Việt Nam kiên cường được gọi là lương tri của thời đại, nơi gửi gắm niềm tin, lẽ phải của nhân dân tiến bộ. Việt Nam chiến đấu cho mình chính là chiến đấu “cũng vì ba ngàn triệu trên đời” (*Miền Nam*, Tố Hữu, năm 1963).

Bài thơ chúc Tết năm Kỷ Dậu 1969 của Chủ tịch Hồ Chí Minh truyền đến cho nhân dân cả nước nhiều niềm vui và niềm tin tất thắng, trong đó Người dặn: “Vì độc lập, vì tự do/ Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”. Quân và dân ta, triệu triệu người như một, ra sức phấn đấu thực hiện tư tưởng chiến lược này.

Hiệp định Paris ký kết ngày 27-1-1973 buộc toàn bộ quân viễn chinh Mỹ và chư hầu rút về nước. Sau hơn 100 năm, trên đất nước ta không còn bóng dáng kẻ thù xâm lược.

Nhưng không hẳn vậy. Đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục đổ thêm viện trợ, hà hơi để tiếp sức vực dậy quân ngụy, hòng tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược “không có người Mỹ”.

Tình hình mới là nguy quyền ngoan cố, trắng trợn phá hoại Hiệp định Paris. Lịch sử đòi hỏi ta phải tiến hành chiến tranh cách mạng để đánh bại địch, giành thắng lợi hoàn toàn. Ta đã tích cực tạo thế, tạo lực và tạo thời cơ cho trận đánh cuối cùng. Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận định: “Kể từ năm 1954, thế và lực của cách mạng miền Nam mạnh hơn bất cứ thời kỳ nào”. Đến năm 1974, tình thế mới xuất hiện trên chiến trường miền Nam, ta giải phóng được hàng

chục chi khu, quận lỵ mà nguy quân, nguy quyền chịu bó tay không còn khả năng lấy lại được. Khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam đã chín muồi.

Hội nghị Bộ Chính trị đợt 1 tháng 10-1974 và đợt 2 tháng 1-1975 ra Nghị quyết vạch rõ: “Năm vững thời cơ lịch sử, mở nhiều chiến dịch tổng hợp liên tiếp, đánh những trận đánh quyết định, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới tổng tiến công và nổi dậy thắng địch tại sào huyệt quan trọng nhất của chúng là Sài Gòn”.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết trên, cuộc tổng tiến công và nổi dậy của quân ta đã nổ ra nhanh chóng và dồn dập. Bắt đầu là chiến dịch Tây Nguyên từ 10-3 đến 24-3; chiến dịch Huế - Đà Nẵng từ 18-3 đến 29-3 và chiến dịch Hồ Chí Minh từ 26-4 đến 30-4. Ba đòn chiến lược thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng của ta đã tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn quân địch. 11 giờ 30 phút ngày 30-4-1975, lá cờ cách mạng được cắm lên nóc dinh Độc Lập báo hiệu thành phố Sài Gòn - Gia Định hoàn toàn giải phóng, cũng là báo hiệu miền Nam hoàn toàn giải phóng. Thời khắc lịch sử này có ý nghĩa thiênêng liêng, sâu sắc khi lời Bác Hồ dặn dò toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, đồng thời cũng là điều mong ước tha thiết của Người đã thành sự thật: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hi sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng tháng 12-1976 đánh giá thắng lợi này như sau: “Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi nhận vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ để lại những bài học quý giá trong lịch sử giữ nước mà chúng ta hết sức trân trọng, vận dụng trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Bài học sâu sắc được nêu lên trong Cương lĩnh của Đảng là: “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”. Trong 30 năm lãnh đạo nhân dân đánh Pháp và đánh Mỹ, Đảng ta là đội quân tiên phong dày dạn bản lĩnh, giàu trí tuệ, đoàn kết nội bộ, gắn bó với nhân dân, có đường lối đúng đắn và sáng tạo, biết bắt đầu và biết kết thúc chiến tranh một cách hoàn hảo.

Đảng ta thật sáng suốt, tài ba!

Nhân dân ta thật anh hùng, đã lập nên chiến công oanh liệt có thể sánh với Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa xưa, làm vẻ vang nòi giống, viết nên những trang vàng chói lọi trong lịch sử dân tộc trong thời đại mới □

# TỰ HÀO GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM

**NGUYỄN VĂN THANH**

*Hàng năm, giai cấp công nhân đóng góp hơn 60% tổng sản phẩm xã hội và 70% ngân sách nhà nước. Trong xã hội Việt Nam hiện tại, giai cấp công nhân đang ngày càng lớn mạnh và khẳng định được vai trò của mình trong công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.*

Cách đây 134 năm, ngày 1-5-1886, do yêu sách “ngày làm việc 8 giờ” không được đáp ứng đầy đủ, giới công nhân trên toàn nước Mỹ đã bãi công. Dù bị đàn áp đẫm máu, hàng trăm công nhân chết và bị thương, nhiều thủ lĩnh công đoàn bị bắt nhưng cuộc đấu tranh đã giành thắng lợi, buộc giới chủ phải công nhận chế độ ngày làm việc 8 giờ. Thắng lợi đó đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của công nhân Mỹ và nhiều nước trên thế giới, trở thành mốc son trong lịch sử giai cấp công nhân và phong trào công đoàn tiến bộ quốc tế. Ngày 20-6-1889, Quốc tế Cộng sản II nhóm họp tại Paris (Pháp), dưới sự lãnh đạo của Engels, đã chọn ngày 1-5 làm Ngày Quốc tế Lao động, ngày đấu tranh của giai cấp công nhân, ngày nghỉ ngơi và biểu dương lực lượng, ngày hội của công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới.

Ở nước ta, từ khi Đảng Cộng sản ra đời năm 1930, giai cấp công nhân Việt Nam đã lấy ngày 1-5 hàng năm làm ngày đỉnh cao của phong trào đấu tranh chống thực dân - đế quốc, giành độc lập - tự do - dân chủ, giành những quyền lợi kinh tế - xã hội. Đặc biệt, ngày 1-5-1938, một cuộc biểu tình gồm hàng chục ngàn người đã diễn ra ở khu Đấu xảo Hà Nội với sự tham gia của

25 ngành, giới: thợ hỏa xa, thợ in, nông dân, phụ nữ, người cao tuổi, nhà văn, nhà báo... Đây là cuộc mít tinh lớn nhất trong thời kỳ vận động dân chủ (1936 - 1939), một cuộc biểu dương sức mạnh đoàn kết của nhân dân lao động do Đảng lãnh đạo. Nó đánh dấu một bước trưởng thành rất quan trọng về nghệ thuật tổ chức và lãnh đạo của Đảng ta.

Sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngày 29-4-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 56 quyết định về công nhân, nhân viên được nghỉ nhưng có hưởng lương đầy đủ trong Ngày Quốc tế Lao động 1-5 và trong ngày đó, ai vì điều kiện khách quan của công việc không thể nghỉ được thì sẽ hưởng lương gấp đôi. Ngày 1-5-1946, Bác ra lời kêu gọi, trong đó xác nhận: “Ở nước ta lần này là lần đầu mà đồng bào ta, anh chị em lao động ta được tự do đón tiếp ngày 1-5. (...) Đối với chúng ta nó là một ngày để tỏ cho thế giới biết rằng ngày này chẳng những là ngày Tết Lao động, mà nó còn là ngày *toàn dân đoàn kết*. Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết nước nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới”<sup>(1)</sup>.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1946 - 1975), ở các vùng bị địch tạm chiếm, cuộc đấu tranh

của nhân dân lao động đòi quyền lợi, độc lập, dân chủ, tự do nhân kỷ niệm ngày 1-5 cũng thường diễn ra sôi nổi và có khi rất quyết liệt. Cuộc biểu dương lực lượng trong ngày 1-5-1961 của 16.000 công nhân Sài Gòn, Chợ Lớn chào mừng sự ra đời của Liên hiệp Công đoàn Giải phóng miền Nam Việt Nam là một minh chứng điển hình.

Từ khi giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (ngày 30-4-1975) và nhất là từ khi khởi đầu công cuộc đổi mới toàn diện (tháng 12-1986), ngày 1-5 đã trở thành ngày hội lớn của nhân dân Việt Nam, ngày biểu dương sức mạnh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, quyết tâm thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Đồng thời, đó cũng là ngày biểu thị tinh đoàn kết hữu nghị với giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới, cùng đấu tranh cho thắng lợi của nền hòa bình, tự do dân chủ và tiến bộ xã hội.

Theo số lượng thống kê cho thấy, “thời kỳ trước đổi mới, nước ta có khoảng 3,38 triệu công nhân, chiếm 16% lực lượng lao động xã hội thì đến cuối năm 2016 tăng lên 12,85 triệu công nhân, chiếm 14,1% dân số và 23,81% lực lượng lao động xã hội. Cơ cấu kinh tế nước ta đang phát triển theo xu hướng giảm dần tỉ trọng nông nghiệp, tăng dần tỉ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ, gắn với xu hướng này, giai cấp công nhân cũng có thay đổi theo hướng tăng tỉ trọng công nhân trong ngành công nghiệp chế tạo, ngành dịch vụ”<sup>(2)</sup>.

Như vậy, bên cạnh đội ngũ công nhân truyền thống đã xuất hiện đội ngũ công nhân trong các ngành nghề mới. Giai

cấp công nhân được Đảng và Nhà nước quan tâm trong việc nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, hình thành tác phong và kỷ luật công nghiệp. Quá trình đổi mới ở nước ta cho thấy, giai cấp công nhân đã đi đầu, có những đóng góp quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Ngày Quốc tế Lao động năm nay bắt đầu thời điểm Tháng Công nhân năm 2020, diễn ra từ ngày 1 đến ngày 31-5-2020, với chủ đề “Năng suất cao - An toàn lao động - Thu nhập tốt”. Hơn bao giờ hết, mỗi công nhân tự mình phấn đấu, nâng cao tri thức, tay nghề để có thể làm tốt sứ mệnh lịch sử đã đề ra, phấn đấu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại đúng như mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đã đặt ra nhằm đưa đất nước phát triển lên một tầm cao mới.

Kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1-5 năm nay càng có ý nghĩa khi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 45 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và hướng tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc trong công nhân, viên chức, người lao động lần thứ X. Đây là dịp giai cấp công nhân và nhân dân lao động cả nước ôn lại truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa □

-----  
<sup>(1)</sup> Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.251.

<sup>(2)</sup> Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê 2016, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2017, tr.279-284.

# TRIỂN KHAI HÌNH THỨC DẠY - HỌC TRỰC TUYẾN ĐỂ ỨNG PHÓ ĐẠI DỊCH COVID-19

**VĂN CHÍ NAM<sup>(\*)</sup>**

**N**gay sau Tết Nguyên đán 2020, những số liệu thống kê về số ca nhiễm, ca tử vong do bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của virus corona (SARS-CoV-2) gây ra liên tục gia tăng. Đảng và Chính phủ đã có những chỉ đạo quyết liệt nhằm hạn chế việc lây lan của dịch bệnh, bảo đảm an toàn sức khỏe cho nhân dân. Một trong những quyết định đúng đắn là việc cho học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục, đào tạo được nghỉ học, không đến trường. Đặc biệt, sau khi Tổ chức Y tế Thế giới công bố dịch bệnh Covid-19 là đại dịch, thì việc giãn cách xã hội đã được thực hiện triệt để.

Không để việc nghỉ học do dịch bệnh làm ảnh hưởng đến tiến độ học tập của sinh viên và kế hoạch đào tạo đã được thiết lập từ trước, thực hiện phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng việc học” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngay từ đầu tháng 2-2020, Chi ủy, Ban Chủ nhiệm Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã chủ động thảo luận, lập kế hoạch và xây dựng các phương án cần thiết để dịch chuyển việc dạy - học từ hình thức (gặp và trao đổi) trực tiếp sang hình thức trực tuyến. Ngay sau đó, Khoa đã triển khai giảng dạy thực

tế những lớp đầu tiên, dựa vào mức độ sẵn sàng của giảng viên, đến giữa tháng 3-2020 thì triển khai rộng rãi ở các lớp còn lại (với khoảng 300 lớp học phần).

## **Xác lập phương án triển khai**

Hình thức trực tuyến là hình thức tương tác, làm việc, trao đổi thông qua công cụ phần mềm sử dụng môi trường mạng internet, mà không có sự tiếp xúc trực tiếp. Khoa Công nghệ thông tin xác định việc thay đổi hình thức dạy - học chỉ là thay đổi môi trường, điều kiện truyền đạt và cách thức tương tác; các yêu cầu khác của việc dạy và học phải được đảm bảo.

Nghề có vẻ là đơn giản song thực tế không phải dễ dàng. Nhiều vấn đề được đặt ra: làm sao việc truyền đạt (trình chiếu, diễn giải, thể hiện cử chỉ, điều bộ...) của giảng viên có thể tự nhiên nhất; làm sao việc tương tác với sinh viên (đặt câu hỏi, nhận trả lời, lấy phản hồi...) là (gần) giống với thực tế nhất; làm sao có thể quản lý, tổ chức nội dung lớp học phù hợp; làm sao có thể tổ chức các hoạt động tăng cường kỹ năng cá nhân (kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình...) cho sinh viên hay làm sao có thể hỗ trợ, giải đáp thắc mắc, sửa lỗi cho sinh viên ngay ở nội dung bài tập, thực hành trên máy tính...

<sup>(\*)</sup> Khoa Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM.

Khoa Công nghệ thông tin đã có sẵn hệ thống hỗ trợ quản lý môn học (LMS: Learning Management System). Hệ thống này giúp cho sinh viên có thể dễ dàng nhận thông tin, thông báo; tải và xem các tài liệu, bài giảng, hướng dẫn; nộp bài tập, bài làm theo hạn quy định; theo dõi tiến độ học tập; trao đổi, thảo luận... qua môi trường mạng.

Song, công cụ chính để chuyển đổi sang hình thức trực tuyến là một phần mềm bổ sung khác. Khoa nghiên cứu, sử dụng và đánh giá trên nhiều sản phẩm phần mềm khác nhau để lựa chọn phần mềm áp dụng chính thức. Ngoài những tính năng cơ bản của một phần mềm hội thoại có hình giữa nhiều người, phần mềm được chọn đáp ứng yêu cầu: những người tham gia của một lớp học (số từ ít, dưới 15 sinh viên, đến đông, 120 - 150 sinh viên) có thể sử dụng microphone, webcam trao đổi âm thanh và hình ảnh hai chiều; giúp giảng viên có thể quản lý lớp học hiệu quả (điều khiển việc tắt/mở âm thanh của sinh viên, cho sinh viên vào lớp hoặc đưa sinh viên ra khỏi lớp; nhận phản hồi của sinh viên trực tiếp; tách phòng thảo luận nhóm...); cho phép chia sẻ màn hình các thiết bị, hay có thể ghi lại nội dung buổi giảng dạy trực tuyến... Các yếu tố liên

quan đến an toàn, bảo mật cũng được Khoa quan tâm. Khoa cũng chuẩn bị sẵn thêm các phần mềm khác cho các kịch bản dự phòng cần thiết.

Hạ tầng thông tin như nêu trên chỉ là điều kiện cần để có thể triển khai. Yếu tố then chốt vẫn nằm ở yếu tố con người. Tất cả đối tượng có liên quan cần được trao đổi rõ ràng, chuẩn bị cẩn thận. Khoa đã xây



*Dạy và học trực tuyến là giải pháp phù hợp trong bối cảnh toàn xã hội phải thực hiện việc giãn cách. Ảnh: DT.*

dụng nhiều nội dung chia sẻ, hướng dẫn, tập huấn dành cho những đối tượng này.

### **Chuẩn bị dành cho người dạy và người học**

Việc chia sẻ, tập huấn được tổ chức thành nhiều buổi dành cho tất cả các giảng viên (cơ hữu/thỉnh giảng, chuyên môn/ngoại chuyên môn) bằng nhiều hình thức khác nhau: trực tiếp kết hợp trực tuyến, trực tuyến. Ngoài việc hướng dẫn các nội dung cơ bản của việc sử dụng hiệu quả các công cụ phần mềm, các giảng viên còn chia sẻ các ví dụ minh họa, tình huống, kinh nghiệm giảng



dạy trong điều kiện trực tuyến giúp các giảng viên có thể dễ dàng áp dụng. Bên cạnh đó, nhiều tài liệu hướng dẫn bằng văn bản, video clip được biên soạn công phu, cập nhật liên tục để kịp thời gỡ khó cho giảng viên khi cần thiết. Đội ngũ hỗ trợ (kỹ thuật, kinh nghiệm giảng dạy) của Khoa sẵn sàng giải đáp các thắc mắc của giảng viên.

Đối với người học, Khoa tổ chức các buổi livestream trao đổi. Lãnh đạo đơn vị trực tiếp nói chuyện để giải tỏa những băn khoăn, giải đáp các thắc mắc của sinh viên khi phải thay đổi điều kiện học tập, qua đó định hướng, giới thiệu với sinh viên những phương pháp học tập hiệu quả.

Việc chia sẻ mang lại hiệu quả tích cực. Giảng viên, sinh viên hiểu rõ hơn các phương án và yêu cầu đặt ra của việc giảng dạy và học tập trực tuyến. Đồng thời, từ phía đơn vị, Khoa Công nghệ thông tin nắm rõ tâm tư, nguyện vọng từ phía giảng viên, sinh viên để có thể hỗ trợ thêm kịp thời. Chẳng hạn, Khoa đồng ý việc giảng viên có thể giảng dạy trực tuyến tại nhà khi đủ điều kiện; chuẩn bị sẵn các phòng giảng dạy tại trường đầy đủ phương tiện và tuân thủ nguyên tắc giãn cách; tạo điều kiện cho những sinh viên không thể truy cập mạng do ở khu vực khó khăn có thể lựa chọn không học tập trong thời gian này, tạm thời nghỉ học cho đến khi trường quay lại học tập trực tiếp; hay hỗ trợ chuyển gửi tài liệu học tập về đến tận nhà cho sinh viên...

### **Đảm bảo chất lượng**

Công tác đảm bảo chất lượng dạy và học được đặc biệt chú ý. Khoa gợi mở

cho giảng viên các nội dung đánh giá hợp lý, theo quá trình và thường xuyên; các hoạt động dạng trò chơi, làm việc trực tuyến hiệu quả giúp buổi học không nhàm chán. Một số quy định mới được ban hành dành cho ngữ cảnh trực tuyến (về giờ học, về việc chuẩn bị phương tiện học tập, về việc tuân thủ quy định trung thực trong học tập hay việc chia sẻ các tài liệu, video bài giảng...). Bộ phận đảm bảo chất lượng cũng giám sát quá trình triển khai giảng dạy của giảng viên để có thể nhắc nhở kịp thời. Hơn nữa, phương án đánh giá kết thúc môn học đảm bảo tính công bằng theo hình thức trực tuyến cũng đã được chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống cần thiết.

Qua việc triển khai thực hiện các hoạt động dạy và học theo hình thức trực tuyến trong gần một học kỳ vừa qua, Khoa nhận thấy rằng mặc dù có những khó khăn ban đầu khi triển khai rộng rãi trên số lượng lớn nhưng tất cả các bên liên quan đã “biến nguy thành cơ”: tạo lập được phương án tổ chức dạy - học phù hợp, áp dụng hiệu quả những kỹ thuật và công cụ dạy - học mới, tiến tới thành thạo các mô hình, phương pháp giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập liên tục, suốt đời, thuận tiện trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

Với tính hiệu quả của mô hình, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM, đã cho triển khai đại trà dạy và học trực tuyến này cho tất cả các khoa, bộ môn trong toàn trường □

## Thành phố Hồ Chí Minh

# PHÁT HUY YẾU TỐ NGHĨA TÌNH TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

**NGUYỄN VÕ**

**T**rong thời gian TP.HCM cùng cả nước gồng mình chống dịch Covid-19, khi ngày càng có nhiều gia đình bị ảnh hưởng do mất việc, giảm việc thì cũng xuất hiện thêm nhiều tấm lòng thơm thảo, những câu chuyện đầy nhân văn, được viết từ chính quyền và các đoàn thể ở địa phương, từ chính những người dân đối với đồng bào mình.

Gần đây nhất, hình ảnh về “cây ATM gạo” làm xúc động rất nhiều người vì ý nghĩa cao cả, thiết thực và nhân văn, không chỉ lo cho người nghèo có được gạo mà còn giúp họ phòng tránh dịch bệnh. Rất nhanh, “cây ATM gạo” đã được nhân rộng ở nhiều nơi và thường xuyên có nhiều người đến góp thêm gạo, để gạo vẫn luôn “chảy” mỗi lần bấm nút. Từ ý tưởng này, Báo Người lao động đã thực hiện “ATM thực phẩm miễn phí” để giúp người nghèo các phần quà bao gồm gạo và một số loại thực phẩm. Chỉ trong 3 ngày đầu thực hiện, đã có trên 1.000 phần quà được gửi đến đồng bào nghèo.

Hay các điểm tặng khẩu trang, không chỉ luôn thường trực công việc này mà còn được giới thiệu trên các trang cộng đồng để người có nhu cầu có thể đến nhận một cách dễ dàng. Các quán cơm 2.000 đồng, các tiệm bán xôi... vẫn lặng lẽ phát phần ăn cho người nghèo, với cách thức mới hơn là

đưa đến tận tay những người cần để tránh tụ tập đông người; thậm chí một số người ở xa còn được gửi đến tận nơi miễn phí. Ở nhiều góc đường nào đó, tại các điểm phát quà xuất hiện dòng chữ: nếu khó khăn cứ lấy 1 phần, nếu bạn ừ xin nhường cho người khác, mà phần đó hoặc là cơm (hay thức ăn khác) hoặc gồm các món nhu yếu phẩm, có khi kèm cả khẩu trang. Ở các bệnh viện, cơm, cháo miễn phí vẫn được phát đều đặn cho bệnh nhân và người thân. Ở các điểm hiến máu tình nguyện, dù có yêu cầu hạn chế tụ tập, giảm ra đường nhưng sau mỗi đợt vận động thì vẫn có rất nhiều người đi hiến máu...

Trong khi đó, MTTQ Việt Nam TP.HCM đã tích cực vận động các nguồn hỗ trợ để mua trang thiết bị phòng chống dịch Covid-19. Nỗ lực này đã được đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, đánh giá cao vì đã kêu gọi và nhận được sự chung tay, ủng hộ từ xã hội hỗ trợ cho công tác phòng chống dịch và những người khó khăn. Đồng chí Bí thư Thành ủy cũng chỉ đạo các quận huyện, bên cạnh công tác chống dịch cần tổ chức rà soát, nắm rõ về hoàn cảnh người dân trên địa bàn để hỗ trợ kịp thời các hộ khó khăn; việc hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để

trực lợi, lợi dụng chính sách; thủ tục nhanh, gọn nhưng phải chặt chẽ...

Về việc hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố, đối tượng được hỗ trợ là người bị mất việc do ảnh hưởng của dịch nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định, bao gồm cả giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhóm trẻ. Đối với người lao động có hợp đồng thỏa thuận tạm hoãn hoặc nghỉ việc không hưởng lương phải thỏa mãn điều kiện thời gian tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương từ 1 tháng liên tục trở lên tính từ ngày 1-4 đến hết ngày 30-6; và thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 1-2 đến hết ngày 31-5. Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, các đơn vị thẩm định, quyết định và chuyển đủ kinh phí hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo đúng danh sách đã được phê duyệt, nếu không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhóm trẻ có cơ sở trên địa bàn phường, xã, các quận huyện thì chuyển kinh phí cho UBND phường xã để hỗ trợ theo danh sách giáo viên, nhân viên.

Bên cạnh đó, thành phố còn có chính sách hỗ trợ cho người nghèo và hộ cận nghèo sinh sống trên địa bàn bị ảnh hưởng của dịch. Toàn thành phố hiện có 22.000 hộ cận nghèo và 10.000 hộ nghèo. Trong số này, có khoảng 9.000 hộ nghèo và cận nghèo chịu tác động trực tiếp của dịch bệnh Covid-19. Các hộ bị mất việc làm,

buôn bán khó khăn do tác động của dịch bệnh và mất hỗ trợ từ cộng đồng, xã hội sẽ được hỗ trợ 3 tháng liên tục, mỗi tháng 1 triệu đồng. Ngoài ra, TP.HCM còn hỗ trợ trong 3 tháng (mỗi tháng 500.000 đồng/người) đối với người thuộc diện chính sách, người có công bị tác động trực tiếp của dịch bệnh Covid-19. Thành phố hiện có khoảng 15.000 người được nhận khoản hỗ trợ này.

Rõ ràng, dịch Covid-19 đã làm người nghèo chịu thiệt hại nhiều nhất thì gần như ngay lập tức người nghèo đã được giúp đỡ trước tiên. Ngay khi có quy định tạm dừng việc kinh doanh xổ số thì các địa phương, các mạnh thường quân đã có những cách giúp đỡ ngay cho những người này, bằng vật chất, bằng tiền. Cũng rất nhanh, UBND thành phố đã thông qua khoản hỗ trợ 750.000 đồng/người trong 15 ngày người bán vé số dạo phải nghỉ bán. Yếu tố nghĩa tình bây giờ đã trở nên thường trực trong nhận thức và hành động của người dân thành phố, trong các quyết sách của lãnh đạo thành phố.

Lâu nay, về cơ bản, người Sài Gòn - TP.HCM vẫn giữ những nét riêng về tính cách. Đó là tinh thần trọng nghĩa, mà hiện được khái quát thành đặc điểm “nghĩa tình” (trong công tác xã hội - từ thiện, trong giúp đỡ lẫn nhau của người dân trong cộng đồng, đến độ được gọi chung là “người Sài Gòn ưa làm việc thiện” hay “người Sài Gòn tử tế”...); đó là tinh thần tiên phong, đi đầu trong rất nhiều hoạt động (như phong trào xóa đói giảm nghèo, bóng đá nữ, đua xe đạp, xây dựng khu phố văn hóa...); đó là linh hoạt trong việc dung nạp các luồng tư

tương, các lối sống mới, các hoạt động mới (thành phố là nơi đầu tiên trong cả nước “xé rào”, “bung ra”, làm cơ sở cho những đổi mới của Đảng ít năm sau đó)... Nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 đã và đang tác động nhiều mặt đến hầu hết từng gia đình, từng cá nhân thì yếu tố nghĩa tình kia lại càng đậm nét và lại càng có ý nghĩa thiết thực. Ai đó đã khái quát thành “người Sài Gòn tánh kỳ” hay “người Sài Gòn thiết dễ thương” có lẽ trong mùa dịch này lại càng “kỳ” hơn, càng “dễ thương” hơn!

Người Sài Gòn - TP.HCM thực chất là người của rất nhiều vùng miền, nhiều dân tộc, nhiều tôn giáo, với những nét văn hóa riêng, hội tụ ở vùng đất này và gần như bộc lộ những điểm vừa là tinh túy nhất của họ, vừa phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, sản vật tại chỗ. Chuộng khí tiết, trọng nghĩa khinh tài, ham đọc sách, siêng năng, sản xuất đồ đạc thì bền, biết giữ gìn lễ giáo... chính là những nét tinh hoa về phẩm chất con người. Đây là điều rất thú vị, bởi dân Sài Gòn gần như là người “đủ cả bốn phương”. Họ đến đây mang trong mình những nét đặc sắc trong văn hóa của xứ sở, gặp người lạ thì nương nhau mà sống, tính dung hợp cao mà tính cạnh tranh thấp, nên thường “khoe” những phẩm chất tốt nhất của bản thân, của dân tộc hay quê hương mình. Điều đó đã được thể hiện suốt mấy trăm năm qua và giờ đây vẫn còn nguyên vẹn.

Đại hội X nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ thành phố đã nêu một mục tiêu rất mới và được nhắc lại nhiều như một khẩu hiệu: “Xây dựng TP.HCM có chất

lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình...”. Nội dung này thực sự là một mục tiêu có ý nghĩa sâu sắc, được nhiều người xem như là mục tiêu cốt lõi của nhiệm kỳ X. Kế thừa các thành tựu phát triển thành phố trong các nhiệm kỳ đã qua, dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XI đã đề ra mục tiêu phát triển tổng quát giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030: “phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình (...); đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiên bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc; vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân...”. Như vậy, dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XI gần như đã xác định yếu tố “nghĩa tình” không chỉ là một đặc điểm vốn có của người dân thành phố mà còn xem đó là một kết quả, một thành tựu của Đại hội X.

Có thể sẽ mất thêm ít nhiều thời gian nữa để đẩy lùi hoàn toàn dịch Covid-19 và trong thời gian đó, chắc chắn rằng yếu tố nghĩa tình của thành phố sẽ tiếp tục được thể hiện, tiếp tục được phát huy như đã thể hiện ngày càng đậm nét trong mấy tháng qua. Sau dịch, chúng ta có thể tự hào rất nhiều điều, từ các quyết sách hợp lý, quyết liệt của Đảng bộ và chính quyền thành phố đến sự nỗ lực tuyệt vời của ngành y tế thì chúng ta cũng không quên sự nghĩa tình của người dân thành phố trong một hoàn cảnh đầy thử thách. Tất cả những điều đó góp phần tạo nên dấu ấn của một thành phố nhân văn, thành phố mang tên vị lãnh tụ rất mực yêu thương con người, chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh! ▣

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ THỰC HIỆN QUY CHẾ BẦU CỬ TRONG ĐẢNG

**VŨ TRUNG KIÊN**

*Ngày 20-3-2020, Ban Bí thư đã ban hành Hướng dẫn số 03-HD/TW hướng dẫn “Một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế Bầu cử trong Đảng” (từ đây gọi là Hướng dẫn 03). Hướng dẫn này nêu một số vấn đề cụ thể thực hiện bầu cử trong Đảng, việc ứng cử, đề cử từ cấp cơ sở đến cấp huyện và tương đương trở lên...*

## **Các quy định về Quy chế bầu cử trong Đảng hiện nay**

Để tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng, ngày 30-5-2014, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 36-CT/TW “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” (Chỉ thị 36). Đề cụ thể hóa các nội dung, quy trình, nguyên tắc về bầu cử trong Đảng, ngày 9-6-2014, Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định 244-QĐ/TW “Về việc ban hành Quy chế Bầu cử trong Đảng” (Quyết định 244). Quyết định này thay thế Quy chế Bầu cử trong Đảng được ban hành kèm theo Quyết định số 220-QĐ/TW ngày 17-4-2009 của Bộ Chính trị khóa X. Đề cụ thể hóa Quyết định 244, ngày 6-10-2014, Ban Bí thư khóa XI đã ban hành Hướng dẫn số 04-HD/TW “Một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế Bầu cử trong Đảng”. Như vậy, có một số vấn đề cần quan tâm:

*Một là*, để tiến hành đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng, ngày 30-5-2019, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ XIII của Đảng” (Chỉ thị số 35). Như vậy, Chỉ thị số 35 đã chính thức thay thế Chỉ thị số 36. Để thực hiện Chỉ thị 35, ngày 18-10-2019, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW “Về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

*Hai là*, Quyết định 244 đã được thực hiện trong bầu cử của đại hội đảng các cấp và Đại hội lần thứ XII của Đảng. Trong Hướng dẫn số 03, phần căn cứ ban hành ghi rõ: “Căn cứ Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 9-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về việc ban hành Quy chế Bầu cử trong Đảng”. Như vậy, các nội dung của Quyết định 244 sẽ vẫn có hiệu lực trong công tác bầu cử trong Đảng ở các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

*Ba là*, Hướng dẫn số 03 cũng ghi rõ: “Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 6-10-2014 của Ban Bí thư khóa XI, có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ”. Như vậy, Hướng dẫn số 04 đã hết hiệu lực. Kể từ

nay, về vấn đề bầu cử trong Đảng phải thực hiện theo Hướng dẫn số 03.

**Một số vấn đề cụ thể về bầu cử trong Đảng theo Hướng dẫn 03**

Hướng dẫn số 03 bao gồm 11 vấn đề cụ thể, gồm:

1. Về đối tượng và phạm vi điều chỉnh (Điều 1).

2. Về số lượng và danh sách đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử của đảng viên (Khoản 1, Khoản 2, Điều 4).

3. Về kiểm phiếu bằng máy tính (Điều 7).

4. Về thủ tục, hồ sơ ứng cử, đề cử (Điều 10, Điều 12).

5. Về trách nhiệm của người đề cử trong việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy tại đại hội (Điều 11).

6. Về việc cho rút và không cho rút khỏi danh sách bầu cử (Khoản 4, Khoản 5, Điều 5).

7. Việc lấy phiếu xin ý kiến đối với những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị).

8. Về số dư và danh sách bầu cử (Điều 16).

9. Về lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy.

10. Danh sách trích ngang của các ứng cử viên (Điều 18).

11. Về việc bầu đủ số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên, triệu tập hoặc

không triệu tập đại biểu thay thế đại biểu dự đại hội đối với một số trường hợp cụ thể (Điều 20)...

Hướng dẫn số 03 đã ghi rõ về việc thực hiện Quy chế Bầu cử trong Đảng với các nội dung hướng dẫn việc ứng cử, đề cử từ cấp cơ sở đến cấp huyện và tương đương trở lên.

*Một là, việc ứng cử, đề cử ở đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở.* Trường hợp đảng viên chính thức không phải là đại biểu đại hội nếu ứng cử đề đại hội xem xét bầu vào cấp ủy thì làm đơn ứng cử (có mẫu) nộp



*Các đại biểu dự Đại hội Đảng bộ phường Tam Bình (quận Thủ Đức) thực hiện quyền bầu cử. Ảnh: TAK.*

đảng ủy cơ sở. Trường hợp đại biểu chính thức của đại hội khi đề cử đảng viên chính thức không phải là đại biểu của đại hội để đại hội xem xét bầu vào cấp ủy thì chuẩn bị phiếu đề cử (có mẫu) nộp cho đoàn chủ tịch đại hội; phiếu đề cử phải có ý kiến đồng ý của người được đề cử.

*Hai là, việc ứng cử, đề cử ở đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương.* Việc

ứng cử, đề cử ở đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương trở lên, thủ tục, hồ sơ ứng cử được hướng dẫn như sau: Đối với đại biểu chính thức ở đại hội đại biểu nếu ứng cử để đại hội xem xét bầu vào cấp ủy thì làm đơn ứng cử (có mẫu) nộp đoàn chủ tịch đại hội. Trường hợp đảng viên chính thức không phải là đại biểu đại hội nếu ứng cử để đại hội xem xét bầu vào cấp ủy thì nộp hồ sơ ứng cử cho cơ quan tổ chức của cấp ủy triệu tập đại hội chậm nhất là 15 ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội.

Về thủ tục, hồ sơ đề cử, đối với đại biểu chính thức của đại hội, nếu đề cử đảng viên chính thức trong đảng bộ không phải là đại biểu của đại hội để đại hội xem xét bầu vào cấp ủy thì chuẩn bị hồ sơ đề cử, nộp đoàn chủ tịch đại hội. Tại đại hội (hội nghị), nếu việc ứng cử, đề cử được tổ chức tại các đoàn đại biểu thì trưởng đoàn đại biểu tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử (không lấy danh nghĩa đoàn đại biểu đề cử; không biểu quyết danh sách ứng cử, đề cử tại đoàn) nộp đoàn chủ tịch đại hội.

### **Một số nội dung mới đáng chú ý của Hướng dẫn 03**

Một trong những nội dung mới đáng chú ý trong Hướng dẫn 03 là việc quy định kiểm phiếu bằng máy vi tính. Theo đó, nếu kiểm phiếu bằng máy vi tính, cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp triệu tập đại hội phải lựa chọn nhân viên kỹ thuật bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật, bảo đảm công tác bảo mật, giới thiệu cho đoàn chủ tịch đại hội xem xét, quyết định việc sử dụng.

Thống nhất sử dụng phần mềm kiểm phiếu do Quân ủy Trung ương chỉ đạo sản xuất, bảo đảm tính bảo mật; Ban Tổ chức Trung ương chịu trách nhiệm quản lý, cung cấp.

Ngoài ra, các quy định về giới thiệu, đề cử nhân sự cũng được quy định rõ ràng, chặt chẽ, gắn với trách nhiệm cao hơn. Theo Hướng dẫn 03, về trách nhiệm của người đề cử trong việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy tại đại hội thì: “Người đề cử nhân sự tham gia cấp ủy phải chịu trách nhiệm trước đại hội về tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy của người mà mình đề cử. Sau đại hội, nếu xác minh người được đề cử không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì tùy theo mức độ vi phạm, người đề cử sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của Đảng”.

Như vậy, về quy chế bầu cử trong Đảng hiện nay, từ cấp cơ sở trở lên thực hiện theo các quy định sau:

1. Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

2. Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18-10-2019 của Ban Tổ chức Trung ương “Về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

3. Quyết định 244-QĐ/TW ngày 9-6-2014 của Bộ Chính trị “Về việc ban hành Quy chế Bầu cử trong Đảng”.

4. Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 20-3-2020 của Ban Bí thư “Một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế Bầu cử trong Đảng” □

## VỀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TP.HCM TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

### VÂN TÂM

*Mục tiêu của các kỳ đại hội Đảng bộ thành phố là những định hướng lớn, là đích cần đạt đến trong quá trình thực hiện các nội dung của nhiệm kỳ mới, cũng là những kỳ vọng mà toàn Đảng bộ phải hướng đến. Việc xác định mục tiêu như thế nào phải dựa trên các dự báo về tình hình vận động của thành phố, của đất nước và của khu vực, vào năng lực và điều kiện thực tế chứ không phải chỉ là các mong muốn chủ quan. Nhìn vào các mục tiêu của nhiệm kỳ 2020 - 2025, chúng ta có thể thấy tầm nhìn của Đảng bộ, của Ban Chấp hành Đảng bộ và các vị lãnh đạo chủ chốt của thành phố.*

Đại hội IX nhiệm kỳ 2010 - 2015 thể hiện tính kế thừa sâu sắc đối với các mục tiêu của Đại hội VIII và các đại hội trước đó đã nêu mục tiêu tổng quát: “Tiếp tục đổi mới toàn diện và mạnh mẽ hơn nữa; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu toàn Đảng bộ; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; năng động, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; làm tốt vai trò đầu tàu của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; đóng góp ngày càng lớn cho cả nước; từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á”. Mục tiêu này nêu

rõ quan điểm không ngừng đổi mới về nhiều mặt và nêu kỳ vọng về vị trí trung tâm của khu vực Đông Nam Á.

Đại hội X nhiệm kỳ 2015 - 2020 có mục tiêu khá mới mẻ so với các đại hội trước đó: “Xây dựng Đảng bộ thành phố thật trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; không ngừng đổi mới, năng động, sáng tạo, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình; có vai trò động lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông





*Hội nghị công bố dự thảo (lần 1) Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI.  
Ảnh: SGGP.*

Nam Á”. Lần này, vấn đề xây dựng Đảng được nêu lên đầu tiên; nội dung “xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình” là một mục tiêu có ý nghĩa sâu sắc, được nhiều người xem như là mục tiêu cốt lõi của nhiệm kỳ X. Định hướng một trung tâm về nhiều lĩnh vực ở khu vực cũng tiếp tục được nhắc lại với một tâm thế phấn đấu và nỗ lực cao.

Kế thừa các thành tựu phát triển thành phố trong các nhiệm kỳ đã qua, dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XI đã đề ra mục tiêu phát triển tổng quát giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030: “Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực và tận dụng thời cơ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm

bảo quốc phòng - an ninh; không ngừng đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; xây dựng thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước; đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc; vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân; là một trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ có sức lan tỏa cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á”.

Về mục tiêu này, chúng ta có thể rút ra một số nhận xét:

*Thứ nhất*, đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng. Có thể coi đây là một khác biệt lớn của mục tiêu Đại hội lần này khi vấn đề đầu tiên được đề cập là công tác xây dựng Đảng. Trong đó, yêu cầu “xứng đáng với niềm tin của nhân dân” thực sự là một nhận thức mới thể hiện tinh thần “lấy dân làm gốc” rất rõ nét. Với vai trò trọng tâm,

công tác xây dựng Đảng được Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và các đồng chí lãnh đạo thành phố nhiệm kỳ X đặc biệt quan tâm, nhằm làm động lực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thành phố thật sự trong sạch, vững mạnh, nhằm đáp ứng được yêu cầu về năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu trong giai đoạn mới, đòi hỏi mới. Điều này còn có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh Đảng bộ thành phố thời gian qua có một số khuyết điểm, sai phạm về công tác xây dựng Đảng, khiến một số cá nhân bị kỷ luật.

*Thứ hai*, tích cực nắm bắt vận hội và thời cơ của thời đại, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Sự tác động của cuộc cách mạng 4.0 hiện nay đã thể hiện rõ nét và khá toàn diện trên nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, trong việc định hướng mục tiêu phát triển ở thời gian tới, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ ở một thành phố lớn của cả nước, một địa phương có truyền thống năng động, sáng tạo thì không thể xem nhẹ nội dung này, trong đó cần nhanh chóng nắm bắt cơ hội, thực hiện “đi tắt đón đầu” và khắc phục các thách thức..., để vươn tới vị trí trung tâm về nhiều lĩnh vực của khu vực Đông Nam Á.

*Thứ ba*, tiếp tục phát huy các giá trị cốt lõi, mang tính đặc trưng của Đảng bộ và nhân dân thành phố. Các yếu tố này là một phần của truyền thống vốn có của Đảng và nhân dân thành phố, đồng thời là kết quả của quá trình xây dựng và thực hiện của Đảng trong nhiệm kỳ qua. Đó là: đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình. Có thể

xem đây là nền tảng tinh thần có giá trị to lớn để trở thành tiền đề quan trọng trong quá trình phát triển thành phố.

*Thứ tư*, đề ra những định hướng lớn, có thể thực hiện trong nhiệm kỳ này và các nhiệm kỳ sau. Nêu rõ tầm nhìn đến năm 2030, mục tiêu Đại hội lần này vừa mang định hướng nhiệm kỳ vừa có giá trị định hướng chiến lược. Đây có thể xem là một định hướng có tính “gói đầu”, vừa tích cực thực hiện trong nhiệm kỳ này nhưng cũng có ý nghĩa làm cơ sở, làm tiền đề cho nhiệm kỳ sau. Đồng thời, mục tiêu này cũng thể hiện vị trí, mà cũng là trách nhiệm, của thành phố đối với sự phát triển của cả nước.

*Thứ năm*, xác định rõ các nội hàm mang tính nhân văn sâu sắc của các định hướng. Các nội dung “nâng cao năng suất lao động”, “đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “vì hạnh phúc của nhân dân”... thể hiện tính nhân văn rõ nét, bởi hướng đến các giá trị vì nhân dân, phục vụ nhân dân, hoàn toàn thống nhất với tinh thần “lấy dân làm gốc” như đã phân tích ở trên. Với việc xác định mục tiêu như thế này, nhân dân thực sự trở thành mục tiêu và động lực của tiến trình phát triển thành phố, không chỉ trong nhiệm kỳ này mà còn các nhiệm kỳ sau nữa.

Dự thảo Báo cáo chính trị đã đề ra 24 chỉ tiêu phát triển chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó có những chỉ tiêu hướng đến lợi ích trực tiếp và cụ thể cho nhân dân thành phố, như đến cuối năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt trên

8.500 USD/người; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 7%/năm; tỉ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động làm việc; tạo việc làm mới cho 700.000 lao động (bình quân 140.000 lao động/năm), tỉ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4%; tỉ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn của cả nước với Đông Nam bộ là 0,03%; theo tiêu chuẩn của thành phố đến 2025 là 0,5%, thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng so với năm 2020 là 1,3 lần; đạt tỉ lệ 21 bác sĩ/vạn dân, 42 giường bệnh/vạn dân; đạt 300 phòng học/vạn dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi); tổng tỉ suất sinh đạt ít nhất 1,4 con/phụ nữ (tuổi sinh đẻ) (hướng tới 2030: 1,6 con/phụ nữ); 100% số hộ dân sử dụng nước sạch; tổng diện tích nhà ở xây dựng mới đạt 50 triệu m<sup>2</sup> và diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 22,5 m<sup>2</sup>/người; diện tích cây xanh đô thị đạt không dưới 3m<sup>2</sup>/người; tỉ lệ người dân hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên...

Dự thảo cũng nêu lên 8 quan điểm và phương hướng phát triển thành phố, trong đó có những quan điểm thể hiện trách nhiệm rõ nét trước nhân dân như “Đảng bộ thành phố có trách nhiệm lãnh đạo sự phát triển toàn diện của thành phố, chịu trách nhiệm trước nhân dân và trong Đảng về các quyết định của mình. Đảng viên phải là người gương mẫu chấp hành pháp luật, đi đầu trong lao động có hiệu quả cao, đổi mới, sáng tạo. Phải lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo kết quả

sự lãnh đạo của mình. Đảng bộ phải lãnh đạo TP.HCM không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát triển toàn diện vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân” (quan điểm 1); “Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Khơi dậy khát vọng của nhân dân thành phố, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự cường và truyền thống của TP.HCM, phát huy vai trò nền tảng của văn hóa, xây dựng gia đình hạnh phúc để thành phố và đất nước phát triển bền vững. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ quốc tế ở các lĩnh vực ưu tiên. Không ngừng nâng cao chất lượng sống của nhân dân thành phố” (quan điểm 3); “Đảng viên, cán bộ phải là người tiên phong, tấm gương tuân thủ pháp luật, lao động sáng tạo, phục vụ nhân dân” (quan điểm 7)...

Dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội XI Đảng bộ thành phố có nhiều nội dung kế thừa các đại hội trước nhưng cũng nêu lên những quan điểm mới về mục tiêu, phương hướng phát triển trong thời gian tới. Trong đó, dự thảo đã thể hiện rõ quan điểm nhân dân là mục tiêu và là động lực của sự phát triển với nhiều mục tiêu cụ thể và giải pháp hướng về nhân dân, đáp ứng các nhu cầu của nhân dân, giải quyết vấn đề nâng cao chất lượng sống của người dân. Đó đều là những quan điểm và định hướng tiến bộ. Khi được thông qua tại Đại hội, cần có sự đồng lòng và phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị để thực hiện các mục tiêu và phương hướng đó một cách tích cực, hiệu quả □

## **CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG PHẢI TÍCH CỰC TRONG CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI VÀ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

**NGŨ YÊN**

**T**rước tình hình dịch diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, ngày 26-3-2020, Thường trực Thành ủy TP.HCM đã chỉ đạo tạm hoãn đại hội chi bộ trực thuộc, đảng bộ bộ phận, chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở. Đây là một chỉ đạo kịp thời trong bối cảnh công tác chống dịch lúc đó ở giai đoạn quyết liệt, đòi hỏi sự tập trung và nỗ lực cao nhất. Ngày 31-3, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 16/CT-TTg về thực hiện giãn cách xã hội; trước đó, Chỉ thị 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu hạn chế tụ tập và dừng các hoạt động hội họp đông người không quá bức thiết. Tại TP.HCM, trong thời gian qua, tình hình lây nhiễm cơ bản được kiểm soát, số ca nhiễm mới có lúc xảy ra hàng ngày nhưng sau đó được khống chế.

Trong điều kiện như vậy, tạm hoãn đại hội cấp cơ sở có thể ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ đại hội chung của các tổ chức đảng cũng như tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và một số vấn đề khác, nhưng đây là việc nên làm và phải làm. Trên thực tế, thực hiện các chỉ đạo này, một số cơ quan đã tiến hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động luân phiên làm việc tại nhà, hạn chế đến cơ quan để giảm mật độ đi lại và tần suất tiếp xúc... Một số cơ quan hành chính nhà nước tăng cường việc giải quyết hồ sơ hành chính trực tuyến, hạn chế xử lý trực tiếp...

Trong bối cảnh đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức đảng, chính quyền các cấp vẫn phải thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, thậm chí có cơ quan phải làm việc cường độ cao hơn. Chẳng hạn, tổ chức đảng ở địa phương phải tích cực tuyên truyền người dân chấp hành các quy định, khuyến cáo của Chính phủ và chính quyền thành phố về phòng chống dịch Covid-19, đồng thời tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý thị trường, bảo đảm tình hình an ninh trật tự và giải quyết, hỗ trợ các yêu cầu chính đáng của người dân, nhất là ở nơi thực hiện cách ly. Đặc biệt là cán bộ, đảng viên công tác trong ngành y tế, là những người ở tuyến đầu chống dịch, phải hoạt động với cường độ và áp lực rất cao, đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức.

Trong thời gian tạm hoãn đại hội, cấp ủy và các tổ chức đảng phải lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả cao nhất trong điều kiện có thể, đồng thời tiếp tục rà soát công tác tổ chức, kiểm tra chặt chẽ đối với văn kiện và phương án nhân sự nhằm bảo đảm đại hội sẽ diễn ra thành công. Các cơ quan, đơn vị cần có các tình huống dự phòng cho các kịch bản xảy ra để có biện pháp ứng phó phù hợp, bảo đảm an toàn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng của mình.

Với sự chủ động, tích cực và các giải pháp hiệu quả của Chính phủ, Bộ Y tế, chính quyền các địa phương, trong đó có TP.HCM, dù có nhiều thử thách nhưng dịch Covid-19 nhất định sẽ được kiểm chế, đẩy lùi trong thời gian sớm nhất, với mức độ thiệt hại thấp nhất.

Sau khi dịch bệnh được không chế, hết thời gian tạm hoãn, các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo phải sớm được trở lại bình thường. Trong đó, công tác đại hội phải được đẩy nhanh tiến độ để đáp ứng yêu cầu công tác và xây dựng cấp ủy mới lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Theo Kế hoạch 324-KH/TU ngày 9-11-2019 của Ban Thường vụ Thành ủy, đại hội cấp cơ sở phải hoàn thành trước ngày 31-5-2020; đại hội quận huyện và cấp trên cơ sở phải hoàn thành trước ngày 31-8-2020, trừ khi có chỉ đạo mới. Đồng thời, việc hoàn thành và sự thành công của đại hội cấp dưới là cơ sở, điều kiện để hoàn thành và thành công của đại hội cấp trên, trong đó có Đại hội lần thứ XI Đảng bộ thành phố và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Việc đẩy nhanh tiến độ không có nghĩa là lơ là, bỏ qua các nguyên tắc hoạt động của Đảng, các quy định, hướng dẫn về tổ chức đại hội mà phải thực hiện một cách đầy đủ, nghiêm túc. Bởi có như vậy thì đại hội mới thông qua được phương hướng nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới một cách tốt nhất, có giá trị nhất, bảo đảm phù hợp nhất với sự phát triển của địa phương, đơn vị trong nhiệm kỳ sau. Đồng thời, có như vậy, đại hội mới bầu ra được cấp ủy mới bảo đảm đúng quy định, đủ chuẩn chất, cơ cấu, năng lực lãnh đạo...

theo một trình tự phù hợp, khách quan, dân chủ, cũng như bầu đoàn đại biểu đại hội cấp trên gồm những đại biểu tốt nhất để góp phần vào sự thành công của đại hội cấp trên.

Đồng thời, để phòng ngừa việc lây nhiễm Covid-19, trong thời gian sau dịch, các đại hội cần thực hiện các biện pháp ứng phó phù hợp, như tổ chức ở hội trường rộng rãi, thoáng đãng, bố trí ngồi ở cự ly hợp lý, để sẵn nước rửa tay diệt khuẩn bên ngoài, kiểm tra thân nhiệt, đeo khẩu trang, bố trí cán bộ y tế sẵn sàng xử lý khi có tình huống xấu... Ngoài ra, có thể xem xét giảm, lược bớt, thay đổi một số mục trong chương trình đại hội để rút ngắn thời gian đại hội, như văn nghệ, báo cáo tham luận, chụp ảnh lưu niệm, họp ban chấp hành lần thứ nhất... trong thời gian diễn ra đại hội.

Bên cạnh đó, các tổ chức đảng đã đại hội xong thì cần khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, như đề nghị cấp ủy cấp trên công nhận các chức danh đã được bầu; xây dựng quy chế hoạt động; triển khai chương trình hành động; tổ chức quán triệt nghị quyết bằng cách thức phù hợp; xúc tiến ngay các công tác khác để hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo không bị gián đoạn, ảnh hưởng.

Dịch Covid-19 tuy có làm ảnh hưởng nhất định đến hoạt động cũng như cách thức lãnh đạo của một số tổ chức đảng nhưng đây là lúc để rèn luyện bản lĩnh của từng tổ chức đảng, từng cấp ủy, từng đảng viên. Càng khó khăn, càng phải bảo đảm tính nguyên tắc trong hoạt động, lãnh đạo của tổ chức đảng mà việc tổ chức thành công đại hội các tổ chức đảng là một biểu hiện cụ thể nhất, sinh động nhất! □

## VỀ YÊU CẦU CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH: “PHẢI CÓ TÌNH ĐỒNG CHÍ THƯƠNG YÊU LẦN NHAU”

**TS. NGUYỄN VĂN ĐẠO**

Cùng với đoạn “phục vụ Tổ quốc”, “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” là câu được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tay thêm vào bản Di chúc năm 1965 vốn đã được đánh máy trước đó. Nó được đặt ở sau và trong đoạn Người căn dặn về những nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng. Thực ra, nếu không thêm câu này, thì phần nói về Đảng đã đầy đủ, có giá trị tư tưởng, thực tiễn. Song phần bổ sung này là tất yếu bởi nó thể hiện sự nhất quán trong cuộc đời, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh cũng như bối cảnh, thời điểm viết Di chúc.

**X**ét tổng thể, mối quan hệ giữa hai câu Hồ Chí Minh viết: trước là về “các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng”, sau là về “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”, là mối quan hệ giữa cái nguyên tắc bất biến trong sinh hoạt của tổ chức và sự mềm dẻo trong ứng xử, xử lý mối quan hệ giữa các thành viên; giữa cái lý và cái tình; giữa tập thể, cái chung và cá nhân, cái riêng của mỗi người; hay có thể nói chung, gọn nhất là giữa “đảng viên” và “con người”. Theo Hồ Chí Minh, hai mối quan hệ này cần phải được giải quyết hài hòa. Chìa khóa để Người thành công trong mọi tư tưởng, đường lối chỉ đạo cách mạng Việt Nam chính là Người đã vận dụng, phát triển và kết hợp thành công những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc với chủ nghĩa Marx - Lenin. Tư tưởng “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” của Người chính là thấu hiểu và vận dụng truyền thống nhân ái, đoàn kết, “duy

tình” của dân tộc vào xây dựng Đảng ta.

Theo Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên được xác định là những người tiên phong, tiêu biểu không chỉ của giai cấp công nhân mà của cả nhân dân và dân tộc, do đó, họ càng phải đoàn kết, nhân ái. Khi nói chuyện với đội ngũ cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương, ngày 17-6-1968 về việc xuất bản cuốn sách *Người tốt, việc tốt*, Người từng chỉ rõ: “Hiểu chủ nghĩa Marx - Lenin là phải sống với nhau có tình có nghĩa”. Đảng viên là người “cách mạng nhất”, nhưng cũng “đà tình, chí hiếu nhất”<sup>(1)</sup>.

Mặt khác, đảng cộng sản bao gồm những đảng viên có điểm chung, thống nhất, cố kết là “đồng chí”, tức cùng chí hướng, lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Bởi “thành phần” khác nhau như vậy, để Đảng có sức mạnh thì không gì khác ngoài sự đoàn kết: đoàn kết trong Đảng là trước hết, là hạt nhân, sau đó là đoàn kết với quần chúng nhân dân trong nước

và đoàn kết quốc tế. Song làm thế nào để đoàn kết giữa những đảng viên có “thành phần” khác nhau như vậy? Theo nguyên lý chung của chủ nghĩa Marx - Lenin là trên cơ sở cùng chí hướng, phải có nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng. Với tấm lòng hết mực yêu thương, quý trọng con người và cả dự cảm về những điều xảy ra liên quan đến Đảng, con người sau khi đất nước “sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”, Hồ Chí Minh đã thêm cụm “phải có tình đoàn kết thương yêu lẫn nhau”.

Quả thực, nếu không có lòng bao dung, yêu thương lẫn nhau thì không thể có sự đoàn kết giữa những đảng viên. Hồ Chí Minh đã nói: “Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết”<sup>(2)</sup>. Mặt khác, dù các đảng viên đến với Đảng, gắn kết với nhau ở điểm thiêng liêng nhất là lý tưởng, niềm tin, nhưng để đạt được lý tưởng, là người đảng viên đúng nghĩa thì họ phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, thậm chí “khi cần đến tính mệnh của mình cũng phải vui lòng hi sinh cho Đảng”. Từ hai mặt này cho thấy, trong tổ chức, sinh hoạt đảng của Đảng ta, cụ thể là ở “thực hành dân chủ”, “phê bình và tự phê bình”, nếu chỉ có “lý”, “nguyên tắc” thì sẽ không có kết quả cao, thậm chí đó chỉ là dân chủ, đoàn kết “hình thức”. Vì vậy, để thực hành dân chủ được thực chất, phê bình và tự phê bình được thường xuyên,

ng nghiêm chỉnh và có được đoàn kết, thống nhất trong Đảng thực sự, theo Hồ Chí Minh, cần phải bổ sung cái nền là “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”.

Chỉ có trên “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” thì trong mỗi chủ trương, đường lối, công việc của Đảng mới có thể đoàn kết, tập hợp được đông đảo mọi người, thực hành được dân chủ rộng rãi. Cũng chỉ với cái “tâm” trong sáng, cái “tình” trong nhận xét, đánh giá, phê bình “đồng chí” mình mới thực sự khách quan, công tâm; mới xem đó là “phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người”; mới “cốt để giúp nhau tiến bộ”. “Tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” giữa những người cùng lý tưởng, cùng phấn đấu cho một sự nghiệp chung, theo Hồ Chí Minh không phải là những thái độ “dĩ hòa vi quý”, bao che sai lầm, khuyết điểm cho nhau, càng xa lạ với thái độ yêu ghét chủ quan cảm tính, các hiện tượng bè cánh. Trong *Sửa đổi lối làm việc*, viết năm 1947, Người căn dặn: “Phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mia mai, chua cay, đâm thọc”.

“Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” của Hồ Chí Minh không chỉ được thể hiện trong tư tưởng hay bó gọn trong nội bộ Đảng ta. Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh là tấm gương trong sáng, nỗ lực vừa giáo dục vừa gắn kết xây dựng “tình đồng chí” yêu thương với đồng sự, đồng chí của mình...

Đó là sự kiện thành lập Đảng (năm 1930) gắn kết, thống nhất ba tổ chức cộng sản; thời kỳ tư tưởng của Người chịu sự phê phán, hiểu sai (1930 - 1941); hay nhiều lần Người “tự chỉ trích” (viết bài “tự phê bình” trên báo *Cứu quốc* năm 1946; đứng ra xin lỗi, nhận trách nhiệm về mình ở mặt sai lầm của cải cách ruộng đất, năm 1956)...

Thực tế gần 90 năm chiến đấu, xây dựng, trưởng thành, nhờ đoàn kết, thống nhất, nhờ số đông đảng viên đã rèn luyện, xây dựng và phát triển tinh đồng chí trong sáng mà Đảng ta luôn vững mạnh, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi tới nhiều thắng lợi vĩ đại. Hai tiếng “đồng chí” được những người cộng sản nhắc đến và dành cho nhau trong sự thiêng liêng và trân trọng. Tuy nhiên, hiện nay, không phải không có nơi, có lúc, có đảng viên đã không làm được như vậy. Có thể nói, sự suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên đã được Đảng ta nhận thức, đánh giá trong nhiều nhiệm kỳ nhưng đến nay vẫn chậm được khắc phục, suy cho cùng đều có nguyên nhân từ thiếu “tinh đồng chí thương yêu lẫn nhau” mà Hồ Chí Minh đã yêu cầu, căn dặn. Khi tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta cũng thẳng thắn thừa nhận về tình trạng “*thiếu tinh thần đồng chí* trong một bộ phận không nhỏ cán bộ diễn ra nghiêm trọng, kéo dài”.

Biểu hiện rõ nhất *trong nội bộ cơ quan Đảng, Nhà nước ta* là tình trạng tham nhũng, mất đoàn kết, bè cánh, kèn cựa,

“hạ bệ” nhau, hoặc về hùa và bao che cho những cái xấu của đồng chí mình. Trong công tác tổ chức, sinh hoạt đảng là sự mất dân chủ, dân chủ hình thức; tự phê bình và phê bình không đến nơi, không thực chất, tư tưởng “dĩ hòa vi quý”, “mũ ni che tai”, “trông trước ngó sau”, “đón ý cấp trên” để phê bình, thậm chí là lợi dụng phê bình để công kích những người mình không ưa, kéo bè, kéo cánh. Trong công tác cán bộ, nhất ở khâu đánh giá, sử dụng cán bộ là tình trạng quan liêu, thiếu dân chủ, thiên về cảm tính “yêu nên tốt, ghét nên xấu”; chưa quan tâm đúng mức đến tâm tư, nguyện vọng của cán bộ; nặng tập thể, nhẹ cá nhân; nặng xử lý kỷ luật, nhẹ tình thương yêu, độ lượng. *Trong cuộc sống, xã hội*, dưới tác động mặt trái kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế; sức ép của vật chất, kim tiền... đã nổi lên thái độ thờ ơ trước đời sống của đồng chí mình. Họ bo bo giữ gìn và thu vén cá nhân. Chẳng những không đoàn kết, hợp tác với đồng chí, không quan tâm đến đồng chí, họ còn coi thường, khinh rẻ trước những khó khăn, vất vả của đồng chí, đồng nghiệp; vui mừng khi đồng chí mình bị kỷ luật, hạ cấp... Một biểu hiện khác là xu hướng ít, ngại hoặc không dùng từ “đồng chí”, mà nổi lên là cách gọi theo chức danh như bộ trưởng, bí thư, chủ tịch, giám đốc, giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, nghệ sĩ... Điều đáng buồn, từ “đồng chí” đôi lúc chỉ được dùng khi phê bình, kỷ luật. Những điều này thể hiện sự mai một ít nhiều ý nghĩa, tình cảm, sự gắn bó, thiêng liêng của “đồng chí” và “tinh đồng chí” hiện nay.



Đứng trước thực trạng trên, chúng ta cần nghiêm khắc phê phán và kiên quyết đấu tranh, nhằm phát huy được truyền thống đoàn kết quý báu của Đảng ta.

*Thứ nhất* phải thường xuyên giáo dục, bồi đắp là những cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu những nội dung về truyền thống nhân ái, đoàn kết của dân tộc; tư tưởng chính trị; tư tưởng, đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh, nhất là tư tưởng về “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Mục đích của giáo dục là xây dựng được con người Việt Nam nói chung, xét về góc độ tư tưởng, trước hết phải là con người của dân tộc với tình yêu nước, thương dân, quý trọng con người, đoàn kết, bao dung... Đối với cán bộ, đảng viên, ngoài tình yêu nước, thương dân, đoàn kết với nhân dân, cần giáo dục, rèn giũa họ thấm nhuần, có niềm tin tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng và sự lãnh đạo của Đảng; vào ý nghĩa thiêng liêng, truyền thống, vai trò đoàn kết của tình đồng chí, xem đây là một biểu hiện quan trọng thuộc về phẩm chất của người cộng sản, phải có trách nhiệm giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết quý báu này của Đảng.

*Thứ hai* là bồi đắp “tình đồng chí” trong nội bộ, môi trường của cơ quan, tổ chức. Một mặt, mỗi cán bộ, đảng viên vừa phải tuân thủ nghiêm chỉnh mọi quy định, pháp luật nói chung của Đảng, Nhà nước và của cơ quan; đồng thời, trong cơ quan phải tạo được môi trường công khai, minh bạch, một bầu dân chủ thực sự và nhất

là sự nêu gương của những người đứng đầu. Mặt khác, để bảo đảm cho việc thực hiện nghiêm chỉnh quy định, pháp luật của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, tha hóa quyền lực của những tổ chức, cá nhân có quyền, nhất thiết phải xây dựng được cơ chế kiểm tra, kiểm soát quyền lực mang tính toàn diện, từ dưới lên từ trên xuống, từ trong đến ngoài; cơ chế ủng hộ, khuyến khích sự công khai, minh bạch, dân chủ và cơ chế bảo vệ những đồng chí đấu tranh với những biểu hiện sai trái, lệch lạc ở cơ quan, đơn vị.

*Thứ ba*, Đảng và Nhà nước bên cạnh nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phải tập trung phát triển mạnh mẽ về kinh tế, tạo nhiều công ăn việc làm, tăng thu nhập; có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ lẫn nhau, giảm khoảng cách chênh lệch về đời sống kinh tế, văn hóa giữa các các tầng lớp nhân dân và giữa đồng chí, đồng nghiệp. Đây cũng là tiêu chuẩn cao nhất thể hiện uy tín, niềm tin vào đường lối, sự lãnh đạo của Đảng, vai trò đi trước của đảng viên. Trước nền kinh tế thị trường, “quy luật” vật chất quyết định ý thức thì xây dựng, bồi đắp niềm tin cộng sản, “tình đồng chí” không thể chỉ ở việc “nói suông”, nó cần phải được nhận thức, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa vật chất, kinh tế với văn hóa, tư tưởng, con người □

-----  
(1) Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 8, tr.99.

(2) Hồ Chí Minh toàn tập, sđd, tập 6, tr.16.

# VẬN DỤNG KHUNG NĂNG LỰC VÀO VIỆC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

**TS. BÙI HỒNG QUÂN**

## **Tư tưởng Hồ Chí Minh**

### **và chủ trương của Đảng về công tác cán bộ**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác cán bộ. Về vị trí của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: cán bộ là dây chuyền của bộ máy Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân, “là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”. Người khẳng định: cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều là do cán bộ tốt hay kém. Luận điểm khái quát nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của cán bộ đó là: cán bộ vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Quán triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã rất quan tâm đến công tác cán bộ. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã xác định “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” gắn với “Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Trong thời gian qua, Đảng bộ TP.HCM cũng luôn quan tâm đến công tác

cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của thành phố. Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã xác định: “Nâng cao hơn nữa bản lĩnh chính trị, tầm trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, nhất là năng lực cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị; bám sát thực tiễn, nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận”.

Như vậy, lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến công tác cán bộ. Thực hiện tư tưởng của Người, Đảng ta nói chung và Đảng bộ TP.HCM nói riêng đã luôn quan tâm đến việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp.

### **Khung năng lực và ứng dụng của khung năng lực vào nền hành chính công**

Khung năng lực là bản mô tả các năng lực cần thiết và đầy đủ để thực thi



*Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, trao quyết định bổ nhiệm Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối Bộ Công thương tại TP.HCM, ngày 15-4-2020. Ảnh: VD.*

thành công công việc của một vị trí, của một nhóm, của một đơn vị hoặc của cả tổ chức. Khung năng lực có thể được mô tả bằng nhiều cách, một trong số đó là mô tả các hành vi bộc lộ ra trong quá trình thực thi công việc. Thông thường, khung năng lực được mô tả gắn với một vị trí chức danh hoặc vai trò cụ thể.

Trong quản lý nguồn nhân lực hiện đại, khung năng lực là công cụ giúp phát triển nguồn nhân lực. Khung năng lực thường bao gồm ba phần cấu thành: danh mục các năng lực, định nghĩa năng lực và mô tả các cấp độ của năng lực. Khung năng lực góp phần:

*Thứ nhất*, khung năng lực sẽ góp phần xác định nhanh và đồng bộ tiêu chuẩn chức danh cho từng vị trí việc làm trong khu vực hành chính công. Tiêu chuẩn cho các chức danh gắn với khung năng lực sẽ

tránh được hiện tượng đánh giá chỉ nhìn vào bằng cấp.

*Thứ hai*, khung năng lực như là chiếc gương để mỗi công chức, cán bộ tự nhìn nhận và đánh giá bản thân. Qua đó, mỗi cán bộ, công chức sẽ xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và có lộ trình để phấn đấu, hoàn thiện. Khung năng lực sẽ góp phần nhanh chóng xóa đi tư duy chỉ chú trọng phát triển năng lực chuyên môn mà ít quan tâm đến phát triển năng lực quản lý, điều hành.

*Thứ ba*, khung năng lực sẽ góp phần làm rõ các tiêu chí đánh giá năng lực cán bộ, làm cơ sở cho đánh giá cán bộ trong quy hoạch, bổ nhiệm, thi tuyển cán bộ. Dựa vào khung năng lực, từng cán bộ được đánh giá trên nhiều phương diện để nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu và sự phù hợp với vị trí công tác dự kiến bố trí hoặc đảm nhận.

*Thứ tư*, khung năng lực làm cơ sở để xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng chương trình phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý cho công chức, viên chức. Đào tạo, bồi dưỡng gắn với khung năng lực sẽ ít chú trọng về đào tạo chạy theo bằng cấp; chú trọng hơn bồi dưỡng ngắn hạn gắn với yêu cầu thực tiễn và nhu cầu của từng cá nhân. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng được thiết kế dành cho nhiều đối tượng: đương nhiệm hoặc quy hoạch. Khung năng lực cũng là cơ sở để xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ để huấn luyện và đào tạo qua thực tế và trải nghiệm.

### **Khung năng lực lãnh đạo, quản lý khu vực hành chính công**

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam, nhóm nghiên cứu của Đại học Quốc gia Hà Nội do PGS.TS. Lê Quân làm chủ biên đã đề xuất mô hình khung năng lực lãnh đạo, quản lý khu vực hành chính công ở Việt Nam. Mô hình này cũng phù hợp với điều kiện thực tiễn của TP.HCM. Khung năng lực gồm 6 nhóm năng lực với 42 năng lực, cụ thể như sau:

- *Nhóm 1. Đạo đức công vụ*: Đây là giá trị và chuẩn mực đạo đức được áp dụng cho cán bộ trong lĩnh vực hoạt động công vụ, được hiểu trong thực tiễn là hệ thống các chuẩn mực quy định nhận thức và hành động được xem là tốt hay xấu, nên hay không nên làm trong hoạt động công vụ của người cán bộ nhằm xây dựng một nền công vụ trách nhiệm, chuyên nghiệp và trong sạch, tận tụy, công tâm. Nhóm này gồm 4 năng lực cụ thể: thực hành tiết kiệm,

chống tham nhũng, lãng phí; thực hành chí công vô tư; nêu gương về chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu gương về thái độ và trách nhiệm phục vụ nhân dân.

- *Nhóm 2. Năng lực am hiểu địa phương, cơ quan, đơn vị*: Đây là nhóm năng lực giúp nhà lãnh đạo, quản lý phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế liên quan đến tính đặc thù của địa phương, cơ quan, đơn vị và hội nhập được với khu vực, quốc tế. Nhóm này gồm 3 năng lực cụ thể: am hiểu lịch sử, văn hóa của địa phương, cơ quan, đơn vị; am hiểu chiến lược, chính sách phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị; am hiểu tình hình nội bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- *Nhóm 3. Năng lực chuyên môn*: Đây là nhóm năng lực tạo ra sự tinh thông trong nghề nghiệp, trong lĩnh vực quản lý và sự khác biệt giữa các nhà lãnh đạo, quản lý thuộc các tổ chức, vị trí khác nhau. Nhóm này gồm 4 năng lực cụ thể: am hiểu lĩnh vực hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị; hiểu tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; tham mưu hoạch định chính sách trong lĩnh vực quản lý; xây dựng các văn bản quản lý, điều hành.

- *Nhóm 4. Năng lực quản lý, điều hành*: Đây là nhóm năng lực giúp nhà lãnh đạo, quản lý thực thi chức năng, nhiệm vụ của vị trí công tác, góp phần thực hiện tốt chức năng của tổ chức, giúp tổ chức phát triển bền vững. Nhóm này gồm 9 năng lực cụ thể: xác định tầm nhìn và giá trị cốt lõi;

quản trị sự thay đổi; quản trị thông tin nội bộ; quản trị nguồn lực của địa phương, cơ quan, đơn vị; lập kế hoạch và tổ chức công việc; xây dựng văn hóa tổ chức; phân cấp, phân quyền; ra quyết định; quản lý đề án, dự án, chương trình...

- *Nhóm 5. Năng lực quản trị nhân sự:* Đây là nhóm năng lực giúp nhà lãnh đạo, quản lý phát huy tối đa sức mạnh của đội ngũ và từng cá nhân trong công việc, góp phần nâng cao chất lượng nhân lực của tổ chức. Nhóm này gồm 6 năng lực cụ thể: bố trí và sử dụng nhân sự; xây dựng đội ngũ; gây dựng niềm tin; tạo động lực cho cấp dưới; đào tạo và phát triển cấp dưới; kiểm tra, giám sát cấp dưới.

- *Nhóm 6. Năng lực quản trị bản thân:* Đây là nhóm năng lực giúp nhà lãnh đạo, quản lý đạt hiệu quả cao trong công việc, thích nghi với sự thay đổi, tạo sự cân bằng trong cuộc sống và nâng tầm bản thân. Nhóm này gồm 16 năng lực cụ thể: tư duy đổi mới; phân tích và giải quyết vấn đề; quản trị áp lực trong công việc; quản lý thời gian; tạo dựng quan hệ; giao tiếp; phân tích, tổng hợp báo cáo; hợp tác; học hỏi không ngừng; tư duy phân tích; thuyết phục, đàm phán; thực thi công vụ; thích nghi với sự thay đổi; ứng dụng khoa học công nghệ; ngoại ngữ; hoạch định mục tiêu phát triển bản thân.

### **Ứng dụng khung năng lực vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của TPHCM**

Để thực hiện mục tiêu trên, đặc biệt là gắn với việc tổ chức đại hội đảng các

cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng theo Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy có thể xem xét, chỉ đạo các cơ quan chức năng của thành phố thực hiện những nội dung sau đây:

*Thứ nhất,* vận dụng khung năng lực lãnh đạo, quản lý nêu trên vào việc thực hiện công tác cán bộ, gắn với việc thực hiện Đề án vị trí việc làm.

*Thứ hai,* tăng cường đào tạo, bồi dưỡng các kỹ năng ngoại ngữ, tin học, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý để nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý trong thời kỳ hội nhập.

*Thứ ba,* đẩy mạnh giao lưu, hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương, các quốc gia khác về công tác cán bộ để tạo điều kiện cho cán bộ có cơ hội tiếp xúc, trao đổi, học hỏi những kiến thức mới và thành phố có cơ hội chia sẻ, học tập những cách làm hay, những mô hình mới để áp dụng vào điều kiện thực tiễn của thành phố.

*Thứ tư,* đối với các cơ quan quản lý cán bộ, trước khi tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, cần tiến hành khảo sát thực trạng năng lực của cán bộ và nhu cầu đào tạo của cán bộ gắn với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan để tổ chức các khóa học phù hợp, thiết thực và mang tính thực tiễn cao □

## 4 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05-CT/TW XUẤT HIỆN NHIỀU CÁCH LÀM HIỆU QUẢ

**PHẠM NGỌC HỘI**

Sau 4 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động triển khai kịp thời, sát đối tượng, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và các chương trình đột phá của thành phố.

### Phong phú các hoạt động tuyên truyền

Trên tinh thần chỉ đạo và hướng dẫn chung, các cấp ủy cơ sở đã chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phong phú, sinh động, đa dạng về nội dung và hình thức. Quận 1 tổ chức đẩy mạnh tuyên truyền trên các trang tin điện tử, mạng xã hội, tổ chức chương trình giao lưu các nhân chứng đã vinh dự được gặp gỡ và làm việc cùng Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời. Quận 2 thực hiện bộ sưu tập tư liệu truyền thống lịch sử cách mạng với chủ đề “Hành trình theo chân Bác Hồ: những năm tháng hoạt động cách mạng tại Trung Quốc” giai đoạn 1924 - 1944. Quận 3 thì tập trung nâng cao hiệu quả tuyên truyền các tác phẩm Bảo vật quốc gia của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ban Tuyên giáo Quận ủy quận 6 triển khai thực hiện “Ứng dụng Tìm hiểu 50 thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh trên nền tảng Gilde app và

Google Drive”, tổ chức triển lãm sách “Lời Bác dạy - Sáng đường chúng ta đi”. Quận 9 xây dựng và ra mắt Chuyên trang điện tử “Quận 9 học tập và làm theo Bác” tại địa chỉ [hoctapvalamtheobac-quan9.hochiminhcity.gov.vn](http://hoctapvalamtheobac-quan9.hochiminhcity.gov.vn). Quận 10 phối hợp Nhà xuất bản Trẻ phát hành tài liệu Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm; thực hiện chuyên trang “Làm theo lời Bác”, “Sửa đổi lối làm việc”, chuyên mục “Quận 10 nghĩa tình”, “Nhân vật và sự kiện”; xuất bản đặc san kỷ niệm 128 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đặc san 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 129 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Quận Tân Bình thực hiện việc tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW với phương châm “mưa dầm thấm lâu”; quận Tân Phú tập trung cho chuyên mục “Mỗi kỳ một gương sáng” và phát hành Sách nói “Những câu chuyện kể về Chủ

tịch Hồ Chí Minh”; Huyện ủy Nhà Bè phát hành tập san gồm các chuyên đề và mẫu chuyện về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ đặt chỉ tiêu mỗi tháng có ít nhất 10 gương tập thể, cá nhân điển hình được phát trên Đài

và được in trong Bản tin Cần Giờ. Quận Gò Vấp tập trung vận động tuyên truyền nhân dân và tín đồ tôn giáo tích cực thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Tổng Công ty Điện lực thành phố phối hợp với Đài Truyền hình thành phố thực hiện chuyên mục “Những ngôi sao thầm lặng”; Khối Doanh nghiệp thành phố phối hợp Đảng ủy Công ty TNHH MTV Thảo Cầm Viên Sài Gòn và Đảng ủy Công ty CP Thực phẩm Cholimex tổ chức triển lãm ảnh với chủ đề “Kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh” tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn, phối hợp với Đảng ủy Công ty Viettravel để không ngừng đổi mới hình thức giáo dục, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền việc học tập và làm theo Bác. Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố quan tâm đầu tư chương trình phát thanh đầu giờ và



*Các đại biểu Đoàn hành trình “Sáng mãi niềm tin” tham quan Bảo tàng Xô viết Nghệ Tĩnh, tại thành phố Vinh, Nghệ An, tháng 7-2019. Ảnh: VT.*

giữa ca làm việc cho công nhân trực tiếp sản xuất; Chi cục Hải quan Quản lý hàng gia công (Cục Hải quan) thực hiện tuyên truyền, giáo dục bằng “Lời dạy qua bức tranh”. Khối Dân - Chính - Đảng thành phố xây dựng chuyên trang “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trên Trang tin điện tử Đảng bộ Khối ([dukdanchinh dang.vn](http://dukdanchinh dang.vn))...

Nhiều đơn vị chọn cách thức tổ chức hội nghị giao ban chuyên đề, tọa đàm để tìm ra những cách thức tổ chức mới, hiệu quả, nhân rộng kết quả, mô hình, cách làm hay trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

### **Tổ chức sôi nổi các cuộc thi**

Quận 1 tổ chức Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu về *Di chúc* và các tác phẩm tiêu biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, Cuộc thi xây dựng các đoạn phim ngắn về học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh. Quận 2 tổ chức Hội thi viết bài về gương điển hình tiêu biểu thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội thi Ảnh và Phim ngắn về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội thi tìm hiểu “50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh”, Hội thi đơn ca “Bài ca dâng Bác”, Hội thi trang trí và viết chữ đẹp tác phẩm “Nhật ký trong tù”. Quận 4 tổ chức Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi chủ đề “Những bài học giáo dục đạo đức, lối sống của Bác Hồ dành cho thế hệ trẻ”. Quận 7 tổ chức thi viết bài cảm nhận về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quận 8 tổ chức Hội thi viết cảm nhận “Mỗi quý một câu chuyện về Bác”. Quận 10 tổ chức cuộc thi viết “Thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và trách nhiệm của chúng ta”. Quận Bình Thạnh tổ chức Hội thi 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh với hình thức viết bài cảm nhận cá nhân và thi đồng đội. Quận Phú Nhuận tổ chức cuộc thi viết bài tìm hiểu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội thi sáng tác và biểu diễn tiểu phẩm về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quận Thủ Đức tổ chức cuộc thi viết về các gương điển hình và tuyên truyền viên học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Huyện Bình Chánh tổ chức Hội thi quay Video clip “Gương sáng quanh tôi”. Huyện Nhà Bè thì tổ chức Hội

thi sáng tác thơ ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoạt động học tập và làm theo Bác, các gương điển hình trong học tập và làm theo Bác trên địa bàn huyện...

Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương tại TP.HCM tổ chức Hội thi viết “50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; Đoàn Thanh niên Khối tổ chức Hội thi “Olympic các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” thông qua hình thức kết hợp giữa online và offline. Phát huy thế mạnh của mình, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội thi sáng tác, quảng bá các tác phẩm có nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với 50 năm thực hiện *Di chúc*...

Các cuộc thi đều thu hút được đông đảo cán bộ, đảng viên và người lao động tham gia, có tác động lan tỏa những tấm gương đạo đức Bác Hồ và những tấm gương làm theo Bác trong đơn vị.

### **Tập trung cải cách hành chính, an sinh xã hội, phục vụ nhân dân**

Quận đoàn quận 1 tổ chức xây dựng thực hiện “Hệ thống trả lời thông tin tự động về hướng dẫn thủ tục hành chính và thuật ngữ công tác đoàn - hội - đội ATASY”<sup>(1)</sup>; Chi bộ Bảo hiểm xã hội quận 1 tập trung “Giải quyết hồ sơ nhanh cho các đối tượng bị mất thẻ, hỏng thẻ Bảo hiểm y tế”. UBND quận 3 đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công phục vụ nhân dân ngoài giờ hành chính; Chi cục Thuế quận 3 thực hiện giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính. Quận 8



quan tâm hỗ trợ để chăm lo các trường hợp nghèo, bị bệnh nan y đặc biệt khó khăn tại địa phương. Quận 11 thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; cán bộ, công chức trao đổi thông tin, văn bản qua hộp thư điện tử; giải quyết hồ sơ hành chính cho dân ngoài giờ làm việc; giao hồ sơ miễn phí tại nhà, chứng thực chữ ký tại nhà. Quận Bình Tân đặt mục tiêu phải nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn; Liên đoàn Lao động quận phối hợp với các doanh nghiệp chung tay chăm lo người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp, hạn chế tranh chấp lao động xảy ra”; Tòa án nhân dân quận cải cách trong việc nhận đơn khởi kiện. Cơ quan Đảng - Đoàn thể quận Phú Nhuận thực hiện công trình 3T, “Tăng cường đi cơ sở - Tận tụy phục vụ nhân dân - Trách nhiệm với công việc được giao”. Cả 12 phường trên địa bàn quận Thủ Đức thực hiện các công trình bê tông hóa và nâng cấp hệ thống thoát nước. Công an huyện Củ Chi cấp thẻ căn cước công dân tận nhà cho người già trên 70 tuổi, người tàn tật không có khả năng đi lại và cấp căn cước công dân cho học sinh các trường THCS trên địa bàn huyện. UBND huyện Nhà Bè học tập và làm theo Bác trong cải cách hành chính, thực hiện hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông nhóm...

Ban Cán sự đoàn Đại học Quốc gia TP.HCM và đoàn thanh niên các trường đại học thực hiện các công trình thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới; Tổng

Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH MTV nhiều năm qua tích cực thực hiện hiệu quả Chương trình “SATRA vì biển đảo quê hương”. Tổng Công ty Điện lực TP.HCM có các công trình thanh niên “Lấy chuyên môn làm tình nguyện, lấy chuyên môn để phục vụ cộng đồng”. Khối Dân - Chính - Đảng thành phố tổ chức thực hiện nội dung đột phá của Chỉ thị 05-CT/TW thông qua việc phát động đăng ký công trình thi đua yêu nước hàng năm gắn với nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển thành phố; phát động đợt thi đua sáng tạo gắn với chủ đề năm 2019 “Năm cải cách hành chính và thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội”. Ủy ban MTTQ thành phố triển khai thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố...

Từ những cách làm sáng tạo, hiệu quả, đều khắp của các đơn vị cơ sở, sự chung tay, đồng lòng của nhân dân thành phố, quyết tâm đưa các chủ trương, nghị quyết vào đời sống, góp phần làm chuyển biến nhiều mặt của thành phố mang tên Bác □

-----  
<sup>(1)</sup> *Hệ thống trả lời thông tin tự động ATASY (Hệ thống chatbot ATASY, Automatic Answer System of Youth) là hệ thống được xây dựng trên nền tảng chatbot do Facebook cung cấp, được ứng dụng để trả lời tự động các thắc mắc và đáp ứng nhu cầu của đoàn viên, thanh niên và người dân về hướng dẫn thủ tục hành chính, công tác Đoàn vụ hay tra cứu các thuật ngữ trong công tác đoàn - hội - đội, giúp cho việc tra cứu trở nên thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí với trí tuệ nhân tạo chatbot.*

## THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ VIỆC TIẾP TỤC THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 62-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ<sup>(\*)</sup>

1. Qua 10 năm thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội luôn bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, có nhiều nỗ lực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; tăng cường đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện xã hội, sâu sát cơ sở; phối hợp ngày càng hiệu quả với các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp, quan tâm lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, khơi dậy được động lực trong nhân dân, phát huy quyền làm chủ, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tuy nhiên, việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội; kết quả tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân; vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân còn một số mặt hạn chế.

Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của MTTQ, các đoàn thể chính

trị - xã hội; chưa quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện, bố trí cán bộ có năng lực, uy tín, kinh nghiệm thực tiễn làm công tác vận động quần chúng. MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa chủ động trong tham mưu với cấp ủy và phối hợp với chính quyền để kịp thời ngăn chặn nguy cơ tiềm ẩn và giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh; năng lực của một bộ phận cán bộ còn hạn chế; chưa đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở; điều kiện hoạt động ở một số nơi còn khó khăn.

2. Để tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW trong tình hình mới, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo, thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Đảng đoàn MTTQ Việt Nam, các đoàn

<sup>(\*)</sup> Trích Thông báo số 160-TB/TW ngày 15-1-2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 8-12-2009 của Bộ Chính trị.

thể chính trị - xã hội và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ở các cấp, các ngành. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng đối với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2.2. Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát huy quyền làm chủ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo đồng thuận xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với kỷ cương, pháp luật, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại của đất nước.

- Phát huy đầy đủ vai trò đại diện của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên của từng tổ chức, tình hình nhân dân, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên, nhân dân với Đảng, Nhà nước và giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền.

2.3. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân. Tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại. Phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh, hướng trọng tâm hoạt động vào việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích thiết thực của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, mở rộng sự tham gia của các tổ chức xã hội, các cá nhân tiêu biểu, thống nhất hành động trong phong trào thi đua yêu nước của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nâng cao hiệu quả “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân” ở các khu dân cư.

- Tập hợp, đoàn kết và phát huy vai trò nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo trong tổ chức và hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, trọng tâm là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; hoạt động quản lý nhà nước, những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống nhân

*(Xem tiếp trang 38)*

# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN “NĂM DÂN VẬN KHÉO” 2020<sup>(\*)</sup>

...

## II - NỘI DUNG

### 1. Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng

- Quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị.

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh.

- Lãnh đạo thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về nêu gương của người đứng đầu; cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ, đảng viên.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy; giải quyết các kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài.

- Tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, phản ánh với Đảng, Nhà nước các vấn đề đoàn viên, hội viên và nhân dân quan tâm.

- Chỉ đạo công tác dân vận khéo; phát hiện, xây dựng, biểu dương các điển hình dân vận khéo.

### 2. Đối với các cơ quan nhà nước

#### 2.1. Đảng đoàn Quốc hội, HĐND các cấp

- Tăng cường thể chế hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng, nhất là các chính sách liên quan đến quyền con người, quyền công dân, những vấn đề mật thiết liên quan cuộc sống nhân dân; lắng nghe ý

kiến nhân dân trong xây dựng chính sách, pháp luật.

- Nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri; tăng cường hoạt động giám sát, chất vấn nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; đôn đốc, theo dõi các cơ quan có trách nhiệm giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Phát huy vai trò góp ý, giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong hoạt động lập pháp, giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng.

#### 2.2. Ban Cán sự đảng Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền các cấp

- Ban hành văn bản cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, luật, nghị quyết của Quốc hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; phòng, chống tham nhũng, ngăn ngừa tiêu cực, nhũng nhiễu, phiền hà đối với nhân dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu; tăng cường đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân.

- Đẩy mạnh công tác “dân vận khéo” của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, vận động

<sup>(\*)</sup> Trích Kế hoạch số 06-KH/BDVTW ngày 19-2-2020 của Ban Dân vận Trung ương về thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020.

nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm với nhân dân.

- Quan tâm ý kiến đóng góp của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình xây dựng, ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật, các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

### *2.3. Ban cán sự đảng các cơ quan tư pháp*

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ và nhân dân.

- Đẩy mạnh cải cách tư pháp; bảo đảm công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để oan sai, không để lọt tội phạm; bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng; bồi thường cho công dân trong trường hợp bị oan sai theo quy định của pháp luật.

### **3. Đối với các lực lượng vũ trang**

- Tuyên truyền, vận động, giúp đỡ nhân dân thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; củng cố, tăng cường tình đoàn kết giữa lực lượng vũ trang với nhân dân.

- Làm tốt công tác dân vận, đẩy

mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

### **4. Đối với đảng đoàn MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội**

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập hợp nhân dân trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo sự đồng thuận, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tiến tới kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam, ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phát huy vai trò của nhân dân trong đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Làm tốt vai trò bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; cầu nối giữa Đảng với nhân dân.

## **III. XÂY DỰNG, NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”**

1. Tiêu chí xây dựng: Xây dựng điển hình “dân vận khéo” trong hệ thống chính trị trên tất cả các lĩnh vực, địa bàn, nhất là lĩnh vực, địa bàn trọng yếu, tạo đồng thuận và sự tham gia của người dân; do các tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên là chủ thể; được bình xét công khai, là những điển hình có sức thuyết phục, lan tỏa, có thể nhân rộng tại các địa bàn, đơn vị khác.

2. Tập thể điển hình “dân vận khéo”: Trọng tâm là ở cơ sở, nơi trực tiếp, thường xuyên tiếp xúc, tuyên truyền, vận động, giải quyết công việc của nhân dân, gồm: cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể ở cơ sở;

các đầu mối trực thuộc xã, phường, thị trấn; các đầu mối trực thuộc cấp huyện; các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang gắn với địa bàn cơ sở, có nhiều hoạt động liên quan đến người dân.

3. Cá nhân điển hình “dân vận khéo”: Là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang đang làm việc trong

hệ thống chính trị có những giải pháp, biện pháp sáng tạo, hiệu quả trong công tác vận động nhân dân gắn với nhiệm vụ được phân công, được tập thể bình chọn, công nhận.

4. Nhân rộng các điển hình “dân vận khéo”: Các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình “dân vận khéo”... □

## **THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ VIỆC...** (Tiếp theo trang 35)

dân và phát triển bền vững đất nước. Làm nòng cốt trong thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, các mô hình tự quản, giáo dục, hòa giải tại cộng đồng.

- Phối hợp giữa MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội quần chúng, các hội đoàn của người Việt Nam ở nước ngoài, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về quyền làm chủ của nhân dân để nhân dân tham gia có hiệu quả vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm công dân và đạo đức xã hội.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp

Phối hợp với các cơ quan nhà nước tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân về chính sách, pháp luật. Phối hợp kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận,

mặt trận và đoàn thể; giải quyết kịp thời, hiệu quả những điểm nóng, phức tạp trong cộng đồng dân cư.

2.5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ

- Bảo đảm tính hệ thống, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở; tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng chi đoàn, chi hội, đoàn viên, hội viên của các đoàn thể chính trị - xã hội; làm tốt công tác phát triển đảng, nhất là ở địa bàn dân cư, vùng tôn giáo, khu vực ngoài nhà nước.

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu về lý luận, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động quần chúng; chú trọng lựa chọn cán bộ có uy tín, kinh nghiệm, trưởng thành từ phong trào quần chúng làm công tác mặt trận, đoàn thể... □

## KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA IX VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ TẬP THỂ<sup>(\*)</sup>

**Đ**ể tiếp tục thực hiện Nghị quyết trong thời gian tới, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tập trung thực hiện quyết liệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết; đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân về bản chất của kinh tế tập thể, hợp tác xã, nhất là về hợp tác xã kiểu mới. Khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xác định rõ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là xu thế tất yếu, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên. Đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong hệ thống các trường chính trị, các cơ sở đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân. Chú ý công tác tổng kết, hoàn thiện hệ thống lý luận về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh

tế tập thể, hợp tác xã và pháp luật có liên quan (đất đai, thuế, tín dụng...), kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững. Có phương án xử lý dứt điểm việc nợ đọng ở các hợp tác xã, tạo điều kiện để giải thể các hợp tác xã kiểu cũ, yếu kém hoặc chuyển sang hình thức kinh tế khác. Cân đối và bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước với kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và điều kiện cụ thể của đất nước. Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ hợp tác xã và cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã. Có cơ chế để các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình đầu tư công. Xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về kinh tế tập thể, hợp tác xã trên toàn quốc.

3. Củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng ngành kế hoạch và đầu tư thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể từ

*(Xem tiếp trang 44)*

<sup>(\*)</sup> Trích Kết luận số 70-KL/TW ngày 9-3-2020 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”.

## Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng<sup>(\*)</sup>

1. Sau hơn 7 năm thực hiện Kết luận số 29-KL/TW, việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của báo, tạp chí đã được tiếp tục nâng lên. Nhiều tổ chức đảng và đảng viên đã thực hiện tốt việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng. Phong trào đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng được duy trì và phát triển. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc mua và đọc báo, tạp chí được tiến hành thường xuyên hơn. Chất lượng báo, tạp chí của Đảng được nâng lên, nội dung và hình thức tiếp tục được đổi mới; công tác phát hành báo, tạp chí của Đảng có nhiều chuyển biến tích cực.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có một số hạn chế, bất cập. Việc tổ chức quán triệt và thực hiện Kết luận số 29-KL/TW của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đầy đủ và thường xuyên. Một bộ phận cán bộ, đảng viên nhận thức chưa sâu sắc về ý nghĩa, tác dụng của báo, tạp chí của Đảng trong sinh hoạt đảng và cuộc sống. Việc mua, đọc báo, tạp chí của Đảng tại một số chi bộ, đảng bộ chưa đi vào nề nếp và hiệu quả chưa cao. Báo, tạp chí của Đảng chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin ngày càng cao của người đọc. Kinh phí mua báo, tạp chí của Đảng chưa được bố

trí đủ, có trường hợp sử dụng không đúng mục đích. Công tác phát hành báo, tạp chí về cơ sở có lúc, có nơi còn chưa kịp thời, không đầy đủ.

2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí của Đảng quan tâm thực hiện các nội dung sau:

- Nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của báo, tạp chí của Đảng, coi đây là tài liệu sinh hoạt đảng và công tác tuyên truyền quan trọng giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao trình độ lý luận chính trị, vận dụng kiến thức vào sản xuất, đời sống; động viên và cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo các cấp phải gương mẫu đọc, nghiên cứu báo, tạp chí của Đảng.

- Báo, tạp chí của Đảng cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, thông tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các ấn phẩm cần bám sát thực tiễn đời sống xã hội, tăng sức hấp dẫn, tính thuyết phục đối với bạn đọc, phục vụ tốt hơn các nhiệm vụ chính trị của Đảng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

(Xem tiếp trang 58)

<sup>(\*)</sup> Trích Thông báo kết luận số 173-TB/TW ngày 6-4-2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng.



## Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh

# ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

**LÂM THẠCH ANH**

**Q**uán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 7-1-2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy chú trọng đến các nội dung trọng tâm công tác dân vận về thực hiện “Năm dân vận chính quyền năm 2019” như: nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân; thực hiện cải cách hành chính; tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; phong trào thi đua “Dân vận khéo” và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức; chú trọng công tác phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh...

Với đặc thù của một thành phố lớn, trung tâm của vùng động lực phía Nam, đang có nhu cầu lớn về phát triển kinh tế - tài chính, chính vì vậy, thành phố đã xác định cần phải có đột phá về cải cách hành

chính. Bởi cải cách hành chính là chìa khóa quan trọng nhằm tăng cường sự phục vụ và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, để nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư phát triển. Trong năm 2019, Ban Cán sự đảng UBND thành phố tiếp tục lãnh đạo thực hiện Thông tri số 06-TT/TU ngày 9-6-2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14-7-2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Chỉ thị số 11/CT-UBND của UBND thành phố về thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16-5-2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Theo đó, Ban Cán sự đảng UBND thành phố đã chỉ đạo các sở ngành, quận huyện tích cực sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua cải cách hành chính gắn với chủ đề năm 2019 “Năm đột phá cải cách hành chính và thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội”, với phương châm triệt để, đồng bộ và tăng tốc thực hiện, phát huy tình cảm và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với chi thu nhập tăng thêm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo về cải cách hành chính; tổ chức hội nghị chuyên đề “Cán bộ, công chức thành phố

thi đua “Dân vận khéo” theo phong cách Hồ Chí Minh, “Sửa đổi lỗi làm việc”, thực hiện có hiệu quả “Năm cải cách hành chính - 2019”. Từ tháng 12-2018, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 6508/QĐ-UBND kèm Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính của thành phố, với 7 chỉ tiêu, 44 nội dung chi tiết và thực hiện 10 giải pháp trọng tâm. Đến nay, công tác cải cách hành chính (CCHC) đã được các cấp, các ngành quyết tâm thực hiện, đạt những kết quả chuyển biến tích cực mang tính đột phá, làm tiền đề tiếp tục góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trong năm 2020. Thể hiện qua các công trình cụ thể như:

Thành phố đã tổ chức trao “Giải thưởng sáng tạo năm 2019”, trong đó có 5 công trình, giải pháp, dịch vụ thuộc lĩnh vực CCHC; phát động phong trào thi đua chủ đề năm đột phá CCHC và thực hiện Nghị quyết số 54 của Quốc hội, kết quả có 665 mô hình, giải pháp đăng ký, trong đó 328 mô hình, giải pháp đã hoàn thành. Các cơ quan, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh đổi mới phương thức làm việc trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao năng lực hiệu quả quản lý điều hành. Trong đó, thành phố đã triển khai thử nghiệm hệ thống “phòng họp không giấy” và ứng dụng “Giao việc tức thời - nhắc việc thông minh”; kết nối liên thông văn bản điện tử 760 điểm với hơn 4,3 triệu văn bản. Cùng với đó, thành phố cũng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá sự hài lòng giải quyết thủ tục hành chính theo quy định

của Nghị định 61 của Chính phủ; tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân đối với quản lý nhà nước về văn hóa, xã hội, an ninh trật tự, xây dựng mô hình “Bình Thạnh trực tuyến”, “Hóc Môn trực tuyến”..., hoàn tất ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 trong hoạt động cơ quan hành chính đạt 100%. Đẩy mạnh triển khai các mô hình, sáng kiến, giải pháp, cách làm hay về công tác CCHC, thành phố đã chỉ đạo triển khai nhân rộng 5 mô hình và giới thiệu 251 mô hình, sáng kiến, giải pháp, cách làm hay về công tác CCHC. Trong đó, mô hình “Bình Thạnh trực tuyến” đã và đang được nhân rộng, triển khai tại các quận - huyện.

Không chỉ vậy, để công tác CCHC ngày càng phát triển theo hướng vì nhân dân phục vụ, thành phố còn quan tâm định hướng tổ chức các hội nghị chuyên đề, tọa đàm, sáng tạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, bước đầu được đánh giá khá tốt, góp phần nâng cao sự hài lòng của đa số người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Qua đó, các cấp, ngành đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm như: Hội thảo những giải pháp nâng cao tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; Hội thảo những phương pháp, cách thức hiệu quả trong công tác tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước để làm cơ sở triển khai chi thu nhập tăng thêm; Tọa đàm “Báo chí - Xuất bản đồng hành cùng thành phố trong đột phá cải cách hành chính”... Thực hiện Chương trình phối hợp giữa

UBND thành phố và Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố trong giám sát tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017 - 2020.

Song song đó, thành phố xác định thực hiện tốt dân chủ cơ sở là góp phần thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội bám sát thực tiễn, gặp gỡ tiếp xúc, lắng nghe ý kiến nguyện vọng của nhân dân, hiểu được người dân và hình thành nên phong cách gần dân, trọng dân, tránh quan liêu, mệnh lệnh, nhất là trong quan hệ, giải quyết các yêu cầu của nhân dân và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Vì vậy, công tác chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện thường xuyên. Thực hiện dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, đẩy mạnh công khai, minh bạch các thủ tục, quy trình, quy chế; ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính. Thành phố còn trang bị kios điện tử để đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết các thủ tục hành chính; thiết lập các đường dây nóng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo thủ trưởng các sở, ngành, quận, huyện thực hiện nghiêm túc, đề cao trách nhiệm trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,

tố cáo; quan tâm công tác tiếp xúc, lắng nghe, đối thoại giữa lãnh đạo thành phố với các giới, doanh nghiệp, nhà khoa học và nhà đầu tư tài chính... công tác giám sát việc thực hiện CCHC. Tổ chức các hội nghị chuyên đề, tọa đàm, hội thảo tìm giải pháp nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp thành phố.

Báo cáo kết quả thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019 của Thành ủy nhận định và rút ra một số kinh nghiệm: để công tác dân vận của chính quyền tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính và chính quyền các cấp; tổ chức tập huấn về công tác dân vận cho cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính, theo hướng vì nhân dân phục vụ, chăm lo, nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; phát huy vai trò MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc đánh giá sự hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ cơ sở; góp phần quan trọng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ, xây dựng và phát triển thành phố. Người đứng đầu cần thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền tạo sự ổn định về tổ chức bộ máy, sự đồng thuận của nhân dân; đẩy mạnh dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước; tập trung giải quyết kịp thời bức xúc, kiến nghị của nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ,

xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân. Chú trọng giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phải nắm chắc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bám sát thực tiễn tình hình địa phương, những vấn đề mà người dân quan

tâm, bức xúc, phải đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết khi tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giải quyết vấn đề phát sinh. Quan tâm đánh giá, sơ kết, tổng kết thực tiễn; mạnh dạn sửa đổi, bổ sung những cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính không còn phù hợp hoặc kiến nghị Trung ương cho thành phố thực hiện thí điểm những cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính mới phù hợp, đáp ứng nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân □

---

## **KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN...** (Tiếp theo trang 39)

Trung ương đến địa phương. Kiện toàn tổ chức ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ở Trung ương và địa phương để thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, phối hợp, điều hành. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình kinh tế tập thể, hợp tác xã tiên tiến, thành công, hiệu quả. Quan tâm, phát triển các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, tiếp tục thành lập, phát triển thêm các hợp tác xã, tổ hợp tác, coi trọng mở rộng quy mô thành viên, nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, gắn với phát huy vai trò làm chủ, lợi ích của các thành viên, khả năng huy động, tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; nâng cao vai trò chủ thể của các thành viên tham gia. Thực hiện tốt chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại các hợp tác xã.

5. Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của hệ thống liên minh hợp tác xã các cấp với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên; tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, dịch vụ công và một số nhiệm vụ khác do Chính phủ, bộ, ngành, địa phương giao, ủy thác (kiểm toán, đào tạo, tín dụng, xúc tiến thương mại, công nghệ...) theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

6. Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong việc thực hiện Nghị quyết, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã... □

# CUỘC CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ TẠI VIỆT NAM (1945 - 1975)

**NGUYỄN VĂN TOÀN**



*Trong giai đoạn 1945 - 1975, “bàn tay đen” của chủ nghĩa đế quốc Mỹ đã can thiệp một cách ngang ngược và thô bạo tại Việt Nam.*

Cuối tháng 8-1945, Tổng thống Mỹ Truman tuyên bố với nhà lãnh Pháp Charles de Gaulle đang ở thăm thủ đô Washington rằng nước này không cản trở sự trở lại Đông Dương của Pháp. Ngoại trưởng Mỹ Stettinius cũng đã khẳng định với Ngoại trưởng Pháp Georges Bidault: “Mỹ chưa từng đặt vấn đề nghi ngờ chủ quyền của Pháp ở Đông Dương”.

Ngày 30-8-1945, Đại sứ Mỹ ở Trùng Khánh (Trung Quốc) nhận được thông báo từ Bộ Ngoại giao Mỹ là Washington hoàn toàn đồng ý nếu Pháp và Tưởng Giới Thạch có thể thỏa thuận được với nhau về việc Pháp theo chân quân Tưởng vào miền Bắc Việt Nam. Nếu không dàn xếp được với Tưởng Giới Thạch, Mỹ gợi ý Pháp có thể dàn xếp với Anh. Về phía Anh, đô đốc Anh Mountbatten đã khẳng định với tướng Pháp Leclerc: “Pháp có thể quay trở lại Đông Dương”.

Năm 1947, Mỹ viện trợ cho nước Pháp 3 tỉ USD theo kế hoạch Marshall. Nhờ khoản tiền này, Pháp mới có thể tiếp tục gây chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Báo chí Mỹ lúc đó còn cho biết, năm 1947, Chính phủ Truman đã cho Pháp vay 160 triệu USD để mua xe cộ và một số thiết bị liên quan cho chiến trường xâm lược của Pháp ở Đông Dương. Văn kiện NSC51 của Bộ Ngoại giao Mỹ gửi Hội đồng An ninh quốc gia Mỹ (ngày 1-7-1949) xác nhận:

Trong năm 1948, ở Đông Dương có khoảng 100.000 quân Pháp với trang bị của Mỹ.

Ngày 14-9-1951, tướng Pháp De Lattre sang gặp Tổng thống Harry Truman và lô hàng gồm nhiều chiến cụ và khí giới gồm: 9.000 súng tiểu liên, 500 đại liên, 5.000 xe chuyên chở đủ loại, 600 máy truyền tin và các xe chiến đấu, máy bay, tàu hải quân, tàu sửa chữa... của Mỹ đã được “viện trợ” cho Pháp. Tính từ tháng 7-1950 đến 1-1-1952, Mỹ đã cung cấp cho Pháp gần 300 triệu USD vũ khí và trang bị quân sự.

Tại hội nghị tay ba Mỹ, Pháp, Anh họp ở Paris bàn về các vấn đề Đông Nam Á ngày 28-5-1952, Ngoại trưởng Mỹ Acheson đã nói từ tháng 6-1951 đến tháng 6-1952, Mỹ đã gánh chịu 1/3 chi phí cho cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương. Và từ hội nghị này, Mỹ đồng ý tăng thêm 150 triệu USD “viện trợ” quân sự cho Pháp trong các năm 1952 - 1953.

Năm 1953, Tổng thống Mỹ Eisenhower đã đề ra “học thuyết Eisenhower”, lấy chiến lược “tra đũa ào ạt” làm chiến lược quân sự toàn cầu mới. Tháng 7-1953. Mỹ phê chuẩn “Kế hoạch Navarre” của bộ chỉ huy Pháp, gánh chịu mọi khoản chi phí cho kế hoạch đó, gồm gần 400 triệu USD. Tính đến tháng 1-1954, riêng về vũ khí và phương tiện chiến tranh, Mỹ đã “viện trợ” cho chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương gồm 360 máy bay, 1.400 xe tăng và xe bọc

thép, 390 tàu chiến và tàu quân sự, 16.000 xe quân sự các loại, 175.000 súng trường và súng máy.

Sau trận chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, Quân đội nhân dân Việt Nam thu được rất nhiều vũ khí có xuất xứ từ Mỹ. Có 37 phi công Mỹ đã tham gia lực lượng viễn chinh Pháp trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Tổng kết lại, nếu như năm 1950, Mỹ chỉ “viện trợ” quân sự 10 triệu USD cho Pháp trong cuộc chiến tranh, thì đến năm 1954, số lượng này đã tăng lên đến 1,1 tỉ USD, chiếm 78% chi phí chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương. Từ 1950 đến 1954, tổng số viện trợ kinh tế và quân sự của Mỹ cho Pháp trong chiến tranh xâm lược Đông Dương đã vượt quá 3,5 tỉ USD. Tướng Pháp Navarre sau này viết trong hồi ký: “Địa vị của chúng ta đã chuyển thành địa vị của một kẻ đánh thuê đơn thuần cho Mỹ”.

Sau 9 năm kháng chiến gian khổ nhưng thắng lợi vẻ vang bằng chiến thắng Điện Biên Phủ “vang vọng năm châu, chấn động địa cầu”, Việt Nam đã buộc kẻ thù phải ký Hiệp định Genève vào ngày 20-7-1954 để chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Nhưng Mỹ đã ra sức tuyên truyền kêu gọi người dân miền Bắc (đặc biệt là đồng bào Thiên Chúa giáo) di cư vào Nam. Mỹ đã sử dụng 1,455 triệu USD, 41 lượt tàu biển và 19 máy bay vận tải cho việc này.

Ngày 25-6-1954, Mỹ đã ép Pháp đưa Ngô Đình Diệm lên làm Thủ tướng

cái gọi là “Quốc gia Việt Nam”. Ngô Đình Diệm là người từng làm quan cho triều đình Huế và là tên tay sai bị Pháp hất hủi nhưng được Mỹ lựa chọn, đào tạo.

Bằng một loạt “trò hề chính trị” như trò “trung cầu dân ý” để phế truất Bảo Đại rồi tự suy tôn mình làm Tổng thống (tháng 10-1955), rồi tổ chức bầu cử riêng rẽ, lập cái gọi là “quốc hội lập hiến” (tháng 5-1956), ban hành hiến pháp của cái gọi là “Việt Nam Cộng hòa” (tháng 10-1956)..., Ngô Đình Diệm đã trắng trợn phá hoại việc thống nhất Việt Nam, đồng thời xé bỏ luôn Hiệp định Genève.

Lâu Năm Góc đã khẳng định: “Nam Việt Nam, về bản chất, là một sáng tạo của Hoa Kỳ”. Bởi vậy, không lạ gì Mỹ là quốc gia đầu tiên “công nhận” Việt Nam Cộng hòa. Tháng 9-1954, Mỹ lôi kéo được một số đồng minh lập ra khối “Liên minh quân sự Đông Nam Á” (SEATO) và ngang nhiên đặt miền Nam Việt Nam dưới sự bảo trợ của khối này.

“Tức nước vỡ bờ”, phong trào Đồng khởi của nhân dân miền Nam nổ ra vào năm 1960 và đã căn bản làm tan rã cơ cấu chính quyền cơ sở địch ở nông thôn. Trong 2.627 xã toàn miền Nam, nhân dân đã lập chính quyền tự quản ở 1.383 xã, đồng thời làm tê liệt chế độ bù nhìn Diệm ở hầu hết các xã khác. Ngày 20-12-1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập. Đầu năm 1961, Quân Giải Phóng miền Nam Việt Nam cũng được thành lập.



Ngày 19-3-1950, hàng ngàn đồng bào, học sinh, sinh viên Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định xuống đường đấu tranh phản đối 2 tàu chiến Anderson và Sticken cập cảng Sài Gòn, chống Mỹ can thiệp vào Đông Dương. Cuộc biểu tình đã đi vào lịch sử, trở thành Ngày Toàn quốc chống Mỹ.  
Ảnh: TL.

Tiếp đó, nhân dân đã phá hoàn toàn 2.895 “ấp chiến lược” trong số 6.164 ấp do địch lập ra, số còn lại đã bị phá đi phá lại 5.950 lần ấp. Nhân dân cũng đã phá được thế kìm kẹp, giành quyền làm chủ ở 12.000 thôn trong tổng số 17.000 thôn toàn miền Nam, giải phóng hơn 5 triệu dân trong tổng số 14 triệu dân toàn miền Nam. Hơn 1,5 triệu ha trên tổng số 3,5 triệu ha ruộng đất đã về tay nông dân; hơn 23.000 thanh niên đã tham gia quân Giải phóng. Hàng ngàn “ấp chiến lược” đã biến thành làng chiến đấu.

Trên Báo Nhân dân số 3992 (ngày 8-3-1965), Chủ tịch Hồ Chí Minh với bút danh Chiến Sĩ có bài viết “Sách trắng” của Mỹ, nêu rõ: “Ở Hội nghị Genève, Chính phủ Mỹ đã tuyên bố rằng: Mỹ sẽ không đe dọa hoặc dùng vũ lực cản trở Hiệp nghị ấy. Nhưng chữ ký chưa ráo mực thì Mỹ đã dùng mọi cách phá hoại Hiệp định Genève. Mỹ nặn ra chính quyền bù nhìn phát xít

Ngô Đình Diệm. Mỹ tổ chức, vũ trang, huấn luyện cho nguy quyền một quân đội đánh thuê khát máu. Suốt mười năm trời, gần 20 vạn đồng bào miền Nam yêu nước đã bị Mỹ - Diệm khủng bố, tù đầy, chặt cổ mổ bụng. 70 vạn người đã bị tra tấn giam cầm trở nên tàn phế. Hàng triệu người bị nhốt vào các trại tập trung mà chúng gọi là “ấp chiến lược”. Không gia đình nào không có người bị hi sinh. Không làng xóm nào không bị càn quét. Đế quốc Mỹ và bọn tay sai đã phạm hết mọi tội ác dã man, chúng đã biến miền Nam thành một địa ngục”. Người nhấn mạnh: “Đế quốc Mỹ và lũ tay sai gây chiến tranh phi nghĩa chống lại toàn dân ta, cho nên chúng nhất định thất bại. Buộc phải chiến tranh để bảo vệ Tổ quốc mình, nhân dân Việt Nam nhất định thắng lợi. Nhất định thắng lợi vì chúng ta có chính nghĩa; vì chúng ta đoàn kết một lòng, kiên quyết kháng chiến; vì chúng ta

được sự đồng tình ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của nhân dân yêu chuộng chính nghĩa khắp thế giới - kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ”.

Đêm 30 và 31-1-1968, quân ta đồng loạt tiến công vào Sài Gòn và hơn 40 thành phố, thị xã khác (4 thành phố, 37 thị xã và hàng trăm thị trấn, 4 bộ tư lệnh quân đoàn, hầu hết các bộ tư lệnh sư đoàn, 30 sân bay và gần 100 cơ sở hậu cần), làm cho Mỹ - ngụy bị bất ngờ, không kịp trở tay đối phó. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta không chỉ có ở Tết Mậu Thân, mà trên thực tế đây chỉ là đợt 1, còn đợt 2 và đợt 3 diễn ra mùa hè và mùa thu năm 1968. Kết quả trong năm 1968, theo Thông cáo của Bộ Chỉ huy Các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam ngày 20-12-1968, quân và dân ta ở miền Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu 630.000 tên Mỹ, ngụy và quân của các nước đồng minh Mỹ; tiêu diệt và đánh thiệt hại 1 lữ đoàn, 7 trung đoàn, chiến đoàn, tiểu đoàn bộ binh, 18 chi đoàn thiết giáp; phá hỏng, phá hủy 13.000 xe quân sự, 1.000 tàu, xuồng chiến đấu trên sông, 700 kho đạn, 100 khẩu pháo các loại; diệt, bức hàng, bức rút 15.000 đồn bốt, chi khu.

Với tầm nhìn chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dự báo từ trước: Sớm muộn đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B52 ra ném bom Hà Nội rồi có thua mới chịu thua. Ở Việt Nam, Mỹ nhất định thua, nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội. Với 12 ngày đêm cuối tháng 12-1972, quân và dân miền Bắc đã bắn hạ 81 máy bay các loại, trong đó có 34 pháo đài bay

B52, đồng thời đã đánh gục ý đồ của Mỹ, khiến Mỹ phải ký kết Hiệp định Paris về Việt Nam ngày 27-1-1973.

Vào cuối năm 1974 đầu năm 1975, khi đế quốc Mỹ đã rút khỏi Việt Nam sau Hiệp định Paris (27-1-1973), nhận thấy tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam có sự thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng ta, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976. Nhưng Bộ Chính trị cũng nhấn mạnh “cả năm 1975 là thời cơ” và chỉ rõ “nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975”.

Sau chiến thắng của quân ta ở chiến dịch Tây Nguyên và chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Bộ Chính trị đã nhận định “thời cơ chiến lược đã đến, ta có điều kiện hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng miền Nam” và đã đưa ra quyết định “phải tập trung nhanh nhất lực lượng, binh khí kỹ thuật và vật chất giải phóng miền Nam trước mùa mưa”, đồng thời chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định được Bộ Chính trị quyết định mang tên “chiến dịch Hồ Chí Minh”.

Và để có được thắng lợi cuối cùng, quân và dân Nam bộ đã sống, chiến đấu xứng đáng với danh hiệu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh phong tặng là “Thành đồng Tổ quốc” cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30-4-1975). Thắng lợi này đã làm thất bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam □



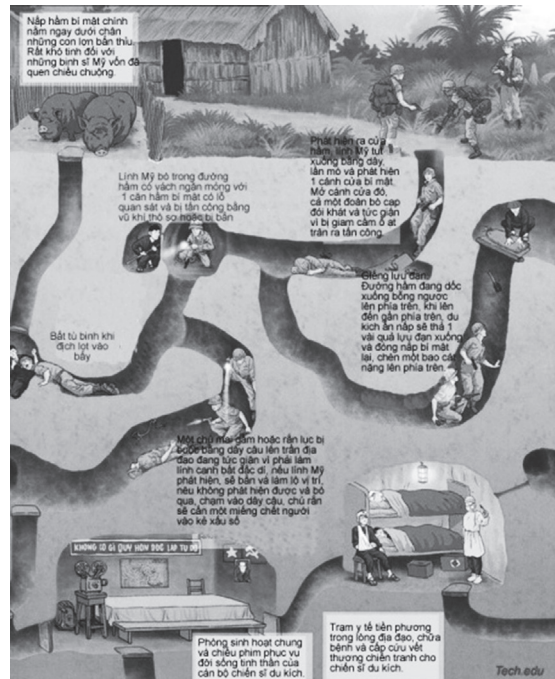
# ĐỊA ĐẠO, SÁNG KIẾN ĐÁNH GIẶC ĐỘC ĐÁO CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN BA

## Địa đạo Củ Chi

Ở Củ Chi địa đạo được đào ở các xã như Nhuận Đức, An Nhơn Đông, An Phú, Phú Mỹ Hưng... liên hoàn từ ấp này sang ấp khác. Dụng cụ dùng để đào địa đạo chỉ cần có cuốc, ki, xà beng, dây hoặc cây thường là nhánh trúc để nối với cái ki kéo đất từ dưới địa đạo lên mặt đất. Cái cuốc cán ngắn lưỡi tròn nhỏ gọi là cuốc ngao để đào cho dễ. Loại ki dùng để đưa đất từ địa đạo lên mặt đất là ki có vành hình chữ U, miệng trẹt của người khách trú, có hai quai nối cộng dây để xúc đất vào, kéo lên được. Thường có ít nhất 8 người một tổ đào địa đạo.

Địa đạo không chỉ là nơi cho cán bộ, chiến sĩ ta trú tránh khi bị địch càn quét mà còn là nơi tạo điều kiện thuận lợi cho các chiến sĩ đánh địch, đó là địa đạo chiến được đào riêng thẳng ra công sự, lỗ châu mai hoặc hệ thống chiến hào. Địa đạo chiến do dân quân du kích và bộ đội địa phương thiết kế xây dựng và sử dụng trong các trận chống càn hoặc để bao vây áp sát đồn bót, căn cứ của Mỹ - ngụy. Khi địch vào ta bắn xong rút xuống hầm, đi xa chúng không làm gì được. Đặc biệt lúc quân Mỹ mới vào, từ các ụ súng này ta không chỉ diệt nhiều lính mà còn thu nhiều súng rồi mới rút sâu vào bên trong.



Mô hình hóa địa đạo Củ Chi trong kháng chiến chống Mỹ. Ảnh: TL.

Địa đạo chiến gắn liền tên tuổi của những nông dân cầm súng như Ba Ni, ba Đạm, Sáu Khoen, Chín No, Năm Thuận, Tư Cộng, Tư Tặc... với những du kích như Phạm Văn Cội, Bảy Mô, Tư Gừng...

Nhờ địa đạo và địa đạo chiến mà quân dân Củ Chi chiến thắng được quân thù, giữ vững vùng giải phóng sát nách Sài Gòn cho đến ngày toàn thắng.

Bọn Mỹ rất ngán, sợ lối đánh của du kích ở địa đạo Củ Chi. Họ dùng mọi cách để đánh phá địa đạo, họ nghiên cứu thử nghiệm vũ khí và cách đánh địa đạo: ngoài

việc ném bom địa, nổ sâu để phá, chúng còn dùng B.52 rải thảm để đánh sập địa đạo từng đoạn; bọn Mỹ còn tổ chức một đội quân chuyên nghiệp đánh dưới lòng đất. Họ gọi là đội quân “chuột địa đạo” (tunnel rat). Đội quân này được trang bị cuộc xên, đèn pin quáu, mặt nạ phòng độc, súng ngắn, lựu đạn tròn da láng và cả mìn định hướng, ném thẳng xuống hầm. Thế nhưng, vỏ quýt dày còn có móng tay nhọn. Nhiều du kích Củ Chi đã tiêu diệt những tên chuột Mỹ dưới lòng địa đạo một cách dễ dàng! Bởi vậy ở Củ Chi có câu ca: “Củ Chi đi dễ khó về,/ Giặc vô bỏ xác, giặc về mang thầy”.

Để chuẩn bị chống càn, ta thường để sẵn cơm khô, nước uống dưới hầm. Khi Mỹ càn quét thường xuyên ta cũng chủ động chuẩn bị những thứ cần thiết cho sinh hoạt làm việc ngay dưới hầm.

### **Địa đạo Vịnh Mốc**

Địa đạo Vịnh Mốc (ở xã Vĩnh Thạch, huyện Vĩnh Linh) nằm trong một quả đồi đất đỏ bazan trên bờ biển, cách Cửa Tùng 7 km về phía Bắc, cách đảo Cồn Cỏ anh hùng 30 km về phía Tây, cách thị trấn Hồ Xá chừng 13 km về phía Đông Nam.

Vào năm 1965, trước sự đánh phá của không quân và pháo binh Mỹ vào đất thép Vĩnh Linh, Vịnh Mốc đã bị hủy diệt hoàn toàn. Quyết tâm bám trụ quê hương, chi viện cho miền Nam, việc tổ chức phòng tránh cho con người đặt ra hết sức cấp thiết. Với ý chí “một tác không đi, một ly không rời”, quân và dân Vĩnh Linh đã chuyển cuộc sống từ mặt đất xuống lòng đất, họ

kiến tạo một hệ thống hầm đồ sộ, độc đáo mà địa đạo Vịnh Mốc là một minh chứng sinh động nhất. Hệ thống đường hầm cấu trúc hình vòm, với độ dài 2.034 m bao gồm nhiều nhánh nối thông nhau qua trục chính dài 780 m, có 13 cửa ra vào, được ngy trang kín đáo, tất cả đều chếch theo hướng gió, đảm bảo thông hơi cho đường hầm.

Địa đạo gồm 3 tầng có độ sâu và chức năng khác nhau. Tầng 1 cách mặt đất 8 - 10 m dùng để cơ động chiến đấu và trú ẩn tạm thời, tầng 2 sâu 12 - 15 m là nơi sống và sinh hoạt của dân làng, tầng 3 có độ sâu hơn 30 m là nơi trung chuyển hàng hóa, vũ khí xuống thuyền đưa ra đảo Cồn Cỏ.

Dọc hai bên đường hầm là những căn hộ gia đình, mỗi căn hộ đủ chỗ cho 2 - 4 người ở. Bên trong đường hầm có hội trường (sức chứa 50 người khi hội họp, biểu diễn văn nghệ, chiếu phim), 3 giếng nước, bếp Hoàng Cầm, kho gạo, trạm phẫu thuật, trạm gác, máy điện thoại..., đặc biệt có cả nhà hộ sinh. Trong gần 2.000 ngày đêm tồn tại (từ 1965 - 1972), có 17 đứa trẻ ra đời an toàn, không một người nào bị thương, đã nói lên sự kỳ diệu của mảnh đất và con người nơi đây

Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, quân và dân Vịnh Mốc tổ chức hàng trăm chuyến thuyền nan tiếp vận cho đảo Cồn Cỏ vững vàng chiến đấu. Địa đạo Vịnh Mốc thực sự là một công trình trí tuệ và sự nỗ lực phi thường của quân và dân Vịnh Mốc. Làng hầm ra đời đã tạc vào lịch sử của quân dân Vĩnh Linh - Quảng Trị một nét son rực rỡ của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

### **Địa đạo ở mặt trận Điện Biên Phủ**

Trong trận Điện Biên Phủ 1954, quân ta dùng chiến thuật vây, lần địch bằng giao thông hào, trên bìa hào đặt những con cúi rom đường kính 1,5 m, dài hơn 2 m để ngăn chặn địch bắn khi đào hào giao thông. Qua chiến đấu, bộ đội ta đã nảy ra sáng kiến này và được áp dụng rộng rãi. Nhưng khi giao thông hào lần tới sát cứ điểm của địch thì con cúi không còn ngăn được đạn thù vì quá gần địch bắn thẳng xuống đường hào. Bộ đội ta bàn bạc tìm cách khắc phục có ý kiến đề xuất đào ngầm như địa đạo sẽ vô hiệu địch bắn. Tường đào địa đạo ngầm sẽ mất nhiều thời gian, nhưng không, đào chiến hào chỉ làm ban đêm còn đào địa đạo cả ban ngày nên không chậm hơn. Với sáng kiến này, bộ đội ta đã khắc phục được cái khó trong tiếp cận sát cứ điểm và chiến đấu tiêu diệt địch thuận lợi. Đặc biệt ta đã đào địa đạo đưa cả tấn thuốc nổ vào đánh tiêu diệt đồi A1, cứ điểm cuối cùng của địch, toàn thắng ở Điện Biên Phủ.

### **Địa đạo trong nhà tù Phú Quốc**

Ta đào địa đạo trong nhà tù là để vượt ngục. Trong tù, đào địa đạo phải khắc phục rất nhiều khó khăn. Địch canh gác, kiểm tra bất thường, dụng cụ thiếu thốn, đặc biệt là việc xử lý đất mới đào để giữ bí mật là một kỳ công. Ở trong tù phải đào ngầm trong lòng đất, không thể trở miệng thì nên khó canh hướng đi cho chuẩn, còn gặp trở ngại vì thiếu không khí nhất là khi đã đào cách xa miệng hầm. Vậy mà anh em tù ở phân khu B2 đã đào thành công một con đường dài mấy chục mét từ trong phòng giam xuyên

qua nhiều lớp rào kẽm gai, ra tận bên ngoài nơi an toàn. Anh em đập trụ sắt hàng rào kẽm gai làm cuộc đào đất; phải hạn chế đưa đất lên bằng cách nén đất ở trong địa đạo, số đất đưa lên là đất mới khác màu để bị địch phát hiện, phải tìm cách giấu, trong đó có trộn vào thùng cầu trước khi khiêng đi đổ; chỉ đào vào ban đêm. Suốt thời gian nhiều tháng, anh em chia ca nhau người đào mấy tiếng sẽ thay người khác, người ở dưới đào, người ở trên kéo đất, người khác canh gác đề phòng địch vào kiểm tra, kéo dây báo cho người bên dưới leo lên. Ngắm hướng lúc ở trên mặt đất, khi đào theo hướng ấy cho chuẩn. Định nơi trở lỗ thông hơi và trở cho đúng nơi có địa hình kín đáo... Tất cả đều được một tập thể nhiều “chuyên gia” - những người trực tiếp đào địa đạo thực hiện một cách hoàn hảo.

Ta khéo tổ chức, không chỉ canh phòng lính quân cảnh giữ tù mà chủ động bố trí quân số trong phòng giam, đặc biệt cho một người tù lớn tuổi giả bệnh lao, khi lính vào thì ho sặc sụa, người trong phòng loan tin rằng ông ấy bị lao làm cho địch sợ bị lây bệnh không dám đến gần, chính chỗ “người bị ho lao” nằm là nơi trở miệng hầm, chúng không phát hiện được những bất thường đang diễn ra. Mặt khác, địch không ngờ ta đào được địa đạo khi chúng kiểm soát hàng ngày, nên mất cảnh giác.

Có nhiều cuộc vượt ngục của tù binh trên đảo Phú Quốc, như cướp súng bọn lính quân cảnh khi chúng dẫn anh em đi đốn củi trong rừng, chui rào... tất cả đều phải nghiên

*(Xem tiếp trang 55)*

## NHỚ NGƯỜI ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA ĐẦU TIÊN

**BÙI HIỂN**

**C**ho đến giờ tôi vẫn còn nhớ hình ảnh ông Huỳnh Văn Tiểng, nguyên Giám đốc Đài Truyền hình TP.HCM, khi về nhận nhiệm vụ Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM, là đại biểu Quốc hội từ năm 1946 đến năm 1975 (khóa I đến khóa V). Khi đó, tôi là cán bộ Ban Tổ chức Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM, có nhiệm vụ làm các thủ tục chuyên

lượng, sinh hoạt đảng và cả chuyển công tác người lái xe từ Đài Truyền hình về Mặt trận thành phố. Khi làm thủ tục chuyển công tác, người lái xe của ông Huỳnh Văn Tiểng nói với tôi: “Cụ Tư (ý nói ông Huỳnh Văn Tiểng, thứ Tư) là người rất Nam bộ, làm việc hết mình và cũng rất nghiêm khắc. Cụ thường làm việc ngoài giờ và rủ anh em cấp dưới đi ăn chung”.

Sau này về sinh hoạt chung Đảng bộ, tôi thấy nhận xét của người lái xe về ông Tư Tiểng rất chính xác và khách quan. Hồi đó, ông Huỳnh Văn Tiểng được phân công làm Thường trực Ban Vận động ủng



*Ba thành viên nhóm Hoàng Mai Lưu, gồm Mai Văn Bộ, Lưu Hữu Phước, Huỳnh Văn Tiểng (từ trái qua phải). Ảnh: TL.*

hộ thủy điện Trị An, Thường trực Ban Vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, Thường trực Ban Vận động ủng hộ xây dựng tuyến đường nối huyện Nhà Bè với Cần Giờ... Tuy bộ phận giúp việc của ông chỉ có vài ba người làm việc dạng hợp đồng và cũng đã lớn tuổi, vậy mà công việc vẫn trôi chảy và đạt kết quả vận động như kế hoạch đề ra. Tôi cũng đã vài lần gặp “Cụ Tư” tự đạp chiếc xe đạp mini đến cơ quan làm việc buổi tối, tôi hỏi: “Sao Cụ không đi ô tô cho khỏe?”, ông nói: “Muốn để cho cậu lái xe được nghỉ ngơi vì lái xe đã đi theo tôi cả ngày rồi, đạp xe cũng là

cách để rèn luyện sức khỏe, để được gần dân và được xem cuộc sống của người dân nơi phố thị”.

Đặc biệt, tuy đã đổi từ nghề báo sang “nghề” Mặt trận, ông Tư Tiêng vẫn rất quan tâm đến lĩnh vực báo chí, ông thường mời một số nhà báo quen biết đến nhà để trao đổi chuyện làm báo và để cung cấp thông tin cho nhà báo, trong đó có những chuyện ít ai biết như chuyện ông Phạm Ngọc Thuần, một cán bộ cao cấp của Đảng đã nhận kỷ luật giả để em trai là Đại tá tình báo Phạm Ngọc Thảo thuận lợi trong hoạt động (chuyện về Đại tá Phạm Ngọc Thảo đã được dựng thành phim *Ván bài lật ngửa*). Hay chuyện ông Huỳnh Văn Phương, quan chức cao nhất trong ngành cảnh sát Sài Gòn, đã cung cấp thông tin về các kho vũ khí của địch cho lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân trong Cách mạng tháng Tám năm 1945... Khi biết tôi cũng đang là cộng tác viên của báo, ông đã gọi tôi đến nhà để tặng một số tài liệu về lực lượng Thanh niên Tiền phong trong Cách mạng tháng Tám và tài liệu về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân của nhân dân Sài Gòn - Gia Định tháng 8-1945.

Đồng chí Huỳnh Văn Tiêng sinh năm 1920 tại xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi. Năm 1936 - 1939, ông tham gia Phong trào Đông Dương Đại hội do Xứ ủy Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Đồng sáng lập các nhóm học sinh ủng hộ báo Đảng, lập các tủ sách mácxít, vận động học

sinh lấy chữ ký kiến nghị phản đối thực dân Pháp bắt giam các dân biểu cộng sản. Năm 1940 - 1943, ông thành lập Phong trào Câu lạc bộ Học sinh Sài Gòn, Ủy viên Ban Chấp hành Tổng hội Sinh viên vận động phong trào sinh viên yêu nước bằng bài hát, ca kịch, truyền bá chữ Quốc ngữ cho thanh niên. Ông cũng là thành viên nhóm Huỳnh (Hoàng) - Mai - Lưu (Huỳnh Văn Tiêng - Mai Văn Bộ - Lưu Hữu Phước) nổi tiếng trong phong trào thanh niên Nam kỳ trước Cách mạng tháng Tám.

Năm 1944 - 1946, ông là Ủy viên Đảng đoàn Phong trào Thanh niên Tiền phong ở Sài Gòn, Ủy viên Ủy ban nhân dân Nam bộ; Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam bộ do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Năm 1947 - 1949, ông là Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến Nam bộ. Năm 1950 - 1954, ông là Chủ tịch Hội Nhà báo Nam bộ, Phó Giám đốc Sở Thông tin Nam bộ.

Năm 1955 - 1975, ông là Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam; Giám đốc Vô tuyến Truyền hình Trung ương; Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Năm 1976 - 1989, ông là Phó Chủ nhiệm Ủy ban Phát thanh và Truyền hình Việt Nam kiêm Giám đốc Đài Truyền hình TP.HCM; Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố; Phó Chủ tịch Ủy ban Đoàn kết và Hữu nghị các dân tộc thành phố.

Ông được nghỉ hưu năm 1990 và mất năm 2009, hưởng thọ 90 tuổi □

## KẾT LUẬN CỦA BAN BÍ THƯ VỀ XỬ LÝ SAI PHẠM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG CÁN BỘ CÔNG CHỨC

**Q**ua rà soát, kiểm tra, thanh tra cho thấy, còn vướng mắc, bất cập, chưa thống nhất trong việc xử lý những trường hợp sai phạm liên quan đến công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó, có trường hợp đã được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc là nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Để bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong việc xử lý các sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ nói chung, công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức nói riêng. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc chưa thực hiện đúng quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

Ban Bí thư cũng yêu cầu tập trung xử lý dứt điểm các trường hợp có sai phạm về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức đã được phát hiện. Theo đó, thu hồi quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp đã có kết luận vi phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo và cá nhân có liên

quan. Tuy nhiên, không thu hồi quyết định đối với những trường hợp được tuyển dụng không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục từ thời điểm 28-12-2017 trở về trước nhưng đã hoàn thiện đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức, uy tín tốt, trong thời gian công tác không vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức. Trường hợp chưa hoàn thiện đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì chậm nhất đến ngày 31-12-2020 phải hoàn thiện. Quá thời hạn này mà chưa hoàn thiện được thì thu hồi quyết định tuyển dụng. Đối với những trường hợp tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức sau ngày 28-12-2017 không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục thì thu hồi quyết định tuyển dụng.

Đối với trường hợp bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện nhưng không thực hiện đúng quy trình, thủ tục tuyển dụng mà được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức, uy tín tốt, trong thời gian công tác không vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức thì cần nhắc xem xét. Riêng đối với trường hợp thuộc diện phải thi tuyển nhưng chưa thi

tuyển thì phải tham gia thi tuyển; nếu trúng tuyển, các chế độ, chính sách được tính từ ngày được tuyển dụng trước đó. Nếu không hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức, uy tín thấp hoặc vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức thì thu hồi quyết định tuyển dụng và các quyết định có liên quan về công tác cán bộ sau khi được tuyển dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức đó.

Ban Bí thư cũng yêu cầu Ban Cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn xử lý cụ thể đối

với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời giao Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Cán sự đảng Chính phủ và các cơ quan liên quan đôn đốc các địa phương, cơ quan, đơn vị sớm khắc phục các khuyết điểm, hạn chế trong công tác cán bộ; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ; nhất là việc xử lý các trường hợp vi phạm trong công tác cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị... □

PV.

## **ĐỊA ĐẠO, SÁNG KIẾN ĐÁNH GIẶC ĐỘC ĐÁO...** (Tiếp theo trang 51)

cứu vạch kế hoạch chu đáo mới thực hiện đạt kết quả, nhưng số người đi không nhiều, thường chỉ vài người. Cuộc vượt ngục bằng đường địa đạo ở phân khu B2, nơi địch giam các sĩ quan và trí thức đa số từ miền Bắc vào chi viện miền Nam và cán bộ tập kết về, mang một ý nghĩa rất to lớn. Đây là cuộc đấu trí giữa người bị giam hai tay trắng, chỉ có ý chí bất khuất với kẻ thù có cả một hệ thống giam giữ tù, lính canh trên lô cốt, lính tuần giữa hàng rào vào ban đêm, chó nghiệp vụ canh chừng, đèn điện sáng trưng, xe chỉ huy chạy vòng ngoài kiểm tra liên tục; trong trại, bọn giám thị luôn vào đột xuất hòng phát hiện điều tù binh làm trong phòng giam... Vậy mà ta thực hiện một kế hoạch công phu nhiều tháng địch không hay biết. Không chỉ ta giành chiến thắng, đưa nhiều người ra khỏi trại giam mà quan trọng ở đây là chiến thắng về chính trị

của người chiến sĩ cách mạng, khiến quân thù khiếp sợ. Việc đào địa đạo vượt ngục là chủ trương của Đảng ủy trại giam. Khi địa đạo hoàn thành, Đảng ủy quyết định ai đi, tập thể ra đi có tổ chức chi bộ lãnh đạo, nhiệm vụ của người đi mang theo nội dung của Đảng ủy trại giam báo cáo với Trung ương Cục về tình hình kẻ thù đàn áp tù binh để Trung ương đấu tranh với Mỹ - nguy; người ở lại, chuẩn bị lý lẽ đối phó sự khủng bố, đàn áp của địch. Mấy chục tù binh ra đi trong đêm, sáng ra địch cũng không hay biết, cho đến lúc điểm danh chúng mới vỡ lẽ, thì anh em đã đi xa, trên đường về vùng giải phóng trên đảo...

Cuộc chiến chống ngoại xâm của quân dân ta đã nảy sinh nhiều sáng kiến có giá trị, trong đó sáng kiến dùng địa đạo là một chiến thuật tuyệt vời của cuộc chiến tranh nhân dân độc đáo Việt Nam □

## NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-3-2020 – 20-4-2020)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Dương Anh Đức	Thành ủy viên, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố
2	Trần Xuân Điền	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 10	Bí thư Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Công thương tại TP.HCM
3	Võ Văn Yên	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương	Phó Bí thư Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Công thương tại TP.HCM
4	Nguyễn Thành Thơ	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thương mại Trung ương	Phó Bí thư Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Công thương tại TP.HCM
5	Trịnh Thị Thanh	Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Công thương tại TP.HCM
6	Hoàng Minh Tuấn Anh	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận 9	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 7
7	Lê Thị Kim Hồng	Phó Bí thư Quận ủy Tân Bình	Bí thư Quận ủy Tân Phú
8	Hoàng Hải	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Xây dựng, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Bộ Xây dựng	Phó Bí thư Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Xây dựng, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Bộ Xây dựng
9	Phạm Hồng Sơn	Bí thư Thành Đoàn	Bí thư Quận ủy Phú Nhuận
10	Võ Khắc Thái	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 3	Bí thư Quận ủy quận 7
11	Vương Đức Hoàng Quân	Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố	Chủ tịch Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị thành phố
12	Võ Ngọc Quốc Thuận	Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận Bình Tân	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng thành phố



13	Nguyễn Đức Nhuận	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thương mại Trung ương	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Y tế
14	Nguyễn Văn Phước	Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố	Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố
15	Nguyễn Thế Nghĩa	Phó Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố	Phó Bí thư Đảng đoàn, Phó Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố
16	Dương Hoa Xô	Phó Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố	Ủy viên Đảng đoàn, Phó Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố
17	Dương Nam	Tổng Thư ký Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố	Ủy viên Đảng đoàn, Tổng Thư ký Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố
18	Nguyễn Duy Trung	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 3	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 3
19	Đỗ Thanh Quang	Đảng ủy viên, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Cục Hải quan thành phố	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Cục Hải quan thành phố
20	Nguyễn Trí Dũng	Quận ủy viên, Chánh Văn phòng Quận ủy Thủ Đức	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Quận ủy Thủ Đức
21	Võ Sĩ	Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
22	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Công nhân lao động Thành đoàn, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố

23	Vũ Nguyễn Quang Vinh	Quận ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Đa Kao, quận 1	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận 1
24	Tăng Hữu Phong	Đại biểu HĐND thành phố, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Tân Phú	Trưởng ban Văn hóa - Xã hội, HĐND thành phố
25	Trương Tấn Sơn	Đảng ủy viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận Tân Bình

## Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW..

(Tiếp theo trang 40)

thông tin trong việc xuất bản - phát hành các ấn phẩm, tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá với đông đảo bạn đọc.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, xác định trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các cấp ủy về việc mua, đọc và làm theo báo đảng. Có hình thức phù hợp để sử dụng hiệu quả các loại tài liệu, báo chí của Đảng được cung cấp, đặt mua. Đẩy mạnh phong trào đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng ở các cấp; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với công tác mua, đọc báo, tạp chí của Đảng. Kiểm tra chặt chẽ việc cấp và sử dụng kinh phí mua báo, tạp chí của Đảng, bảo đảm sử dụng kinh phí đúng nguyên tắc, đúng mục đích; khuyến khích mở rộng đối tượng thụ hưởng báo, tạp chí của Đảng.

3. Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Tài chính nghiên cứu, ban hành văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết về việc

sử dụng kinh phí đặt mua báo, tạp chí của Đảng theo hướng giao cho một đơn vị làm đầu mối (ban tuyên giáo cấp tỉnh hoặc huyện) thực hiện đặt mua cho các đơn vị, địa phương cơ sở, bảo đảm đủ số lượng, đúng đối tượng, đúng mục đích. Ban Cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu đưa *Báo Nhân dân*, *Tạp chí Cộng sản* vào danh mục các loại báo phát không thu tiền đối với vùng biên giới, hải đảo, các cơ quan, đơn vị công tác ở nước ngoài và vùng đặc biệt khó khăn.

4. Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn việc đọc, sử dụng và làm theo báo, tạp chí của Đảng phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; chủ trì, phối hợp với các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tỉnh ủy, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Trung ương tham mưu, giúp Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW khóa VIII và Thông báo kết luận này, định kỳ báo cáo Ban Bí thư □

**thue tr1**

**thue tr2**